

Biểu mẫu 17

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
Số: 1317/TB-ĐHTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngày 30 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại
học năm học 2023-2024

1. Khoa Y dược

1.1. Chuyên ngành đào tạo Y Khoa

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy					Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đối tượng tuyển sinh: Tuyển sinh theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo; theo quy chế tuyển sinhc ủa Nhà Trường - Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa						

				thi tuyển và xét tuyển				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Mục tiêu kiến thức: Đào tạo Bác sỹ đa khoa có y đức, có kiến thức khoa học cơ bản, kiến thức y học cơ sở vững chắc, kiến thức cơ bản về y học lâm sàng và cộng đồng, kết hợp được y học hiện đại với y học cổ truyền dân tộc, có khả năng tự học vươn lên, hội nhập và hợp tác quốc tế, đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Về kiến thức đại cương M1. Trang bị những nội dung cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới. M2. Hướng dẫn tổng quan về tin học, rèn luyện tiếng Anh giao tiếp và tiếng Anh chuyên ngành Y khoa và vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các yêu cầu trong học tập và nghiên cứu. Về kiến thức giáo dục chuyên nghiệp M3. Cung cấp cho sinh viên kiến thức về y dược học cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng M4. Cung cấp cho sinh viên kiến thức về cấu trúc, phát triển, chức năng và mối quan hệ giữa các hệ cơ quan chính trong cơ thể bình thường vào các khái niệm sức khỏe và bệnh tật.				

				M5. Trang bị cho sinh viên một số kiến thức về nguyên lý y học cổ truyền và một số phương pháp điều trị không dùng thuốc trong việc điều trị và chăm sóc người bệnh. <i>Về kỹ năng, thái độ</i> M6. Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên thực hiện việc khai thác bệnh sử đầy đủ, khám thực thể và hoàn thành hồ sơ bệnh án cho mỗi người bệnh. M7. Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên thực hiện việc báo cáo/trình bày ca bệnh. M8. Cung cấp kiến thức và rèn luyện các kỹ năng về chỉ định và phân tích kết quả các cận lâm sàng cần thiết giúp chẩn đoán và điều trị các bệnh lý thường gặp. M9. Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thực hiện một số thủ thuật cận lâm sàng và lâm sàng cơ bản theo quy định của Bộ Y tế. M10. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng thiết lập kế hoạch chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh cho một số bệnh lý thường gặp. M11. Rèn luyện kỹ năng phân tích để nhận ra được cơ hội để can thiệp sớm, phòng ngừa và giáo dục sức khỏe đồng thời nhận ra được các tình trạng nguy kịch kịp thời và xử trí ban đầu thích hợp.				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				M12. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng kê đơn thuốc đúng nguyên tắc, an toàn, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả và kỹ năng giải thích với người bệnh, gia đình người bệnh. M13. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng cung cấp thông tin liên quan đến sức khỏe và bệnh tật cho người bệnh, gia đình người bệnh, và đồng nghiệp. M14. Hướng dẫn và rèn luyện cách xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng và lựa chọn được các vấn đề sức khỏe ưu tiên. M15. Giải thích và phân tích các nguyên tắc, mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của mạng lưới y tế Việt Nam và mối quan hệ giữa ngành y tế với các ngành liên quan. M16. Hướng dẫn và tính toán chi phí-hiệu quả trong điều trị và chăm sóc người bệnh. M17. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng xây dựng mối quan hệ thân thiện và giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. M18. Rèn luyện cách ứng xử đạo đức bao gồm: Cảm thông - Tôn trọng - Trung thực - Ủng hộ - Bảo mật - Trách nhiệm. M19. Cung cấp các văn bản pháp luật của nhà nước, của ngành y tế trong bối cảnh hiện tại.				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

				M20. Hướng dẫn và rèn luyện sức khỏe, rèn luyện tính tự chủ và trách nhiệm trong việc hoàn thiện kỹ năng học tập suốt đời cũng như sắp xếp kế hoạch công việc khoa học và hợp lý, thích ứng nhanh với sự thay đổi môi trường sống và làm việc. M19. Hướng dẫn rèn luyện tiếng Anh giao tiếp và tiếng Anh chuyên ngành Y khoa. Có năng lực Tiếng Anh tương đương bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học, hỗ trợ học viên viết báo chuyên ngành.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Y khoa				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Thạc sĩ, Tiến sĩ, Bác sĩ nội trú, chuyên khoa 1, khoa 2				
VI	Vị trí làm việc			Sau khi tốt nghiệp, các Bác sỹ có khả năng công tác tại các cơ sở				

	sau khi tốt nghiệp			y tế và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Bác sỹ đa khoa ở các tuyến Trung ương, Tỉnh, Huyện, cộng đồng và các cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe.				
--	--------------------	--	--	---	--	--	--	--

1.2. Chuyên ngành đào tạo Điều dưỡng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đối tượng tuyển sinh: Tuyển sinh theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo; theo quy chế tuyển sinh của Nhà Trường - Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt			Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân điều dưỡng có năng lực thực hành nghề nghiệp theo pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và năng lực nghề nghiệp điều dưỡng ở trình độ đại học; có ý thức phục vụ nhân dân; có sức				

	được			khỏe và năng lực tư duy; làm việc độc lập và phối hợp, phát triển nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, có khả năng tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên ngành điều dưỡng, nghiên cứu khoa học và tự học vươn lên. Mục tiêu cụ thể <i>Về kiến thức đại cương</i> - Có kiến thức vững vàng về khoa học xã hội, tự nhiên, chuyên ngành khoa học sức khỏe và điều dưỡng; các nguyên tắc thực hành điều dưỡng; lấy bệnh nhân và gia đình làm trung tâm. - Có kiến thức vững vàng về phương pháp luận khoa học trong y học và nghiên cứu khoa học, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. <i>Về kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</i> - Có kiến thức cốt lõi về các qui định của ngành y tế và đạo đức nghề nghiệp làm nền tảng cho thực hành chăm sóc phù hợp với nhu cầu của người bệnh, gia đình và cộng đồng. - Trang bị kiến thức cơ bản về khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp.				
--	------	--	--	--	--	--	--	--

			- Vận dụng được y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong chăm sóc, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe phù hợp với điều kiện kinh tế và văn hóa của người bệnh. <i>Về kỹ năng, thái độ</i> - Thực hiện thành thạo qui trình điều dưỡng, phân tích thông tin về sức khỏe và bệnh tật, xác định các vấn đề ưu tiên và lâu dài, ra quyết định chăm sóc phù hợp, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc hiệu quả. - Kết hợp các bằng chứng khoa học, ứng dụng tin học và ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và an toàn người bệnh. -Thực hiện sơ cứu, cấp cứu những tình huống khẩn cấp, nguy kịch đơn lẻ và hàng loạt. - Sử dụng hiệu quả các kênh thông tin truyền thông trong tư vấn và giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình và cộng đồng. - Quản lý, ghi chép hồ sơ bệnh án theo đúng quy định; sử dụng và quản lý thuốc, trang thiết bị y tế an toàn và hiệu quả. - Thực hiện các nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong thực hành chăm sóc điều dưỡng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, an toàn người bệnh và phát triển nghề nghiệp.				
--	--	--	---	--	--	--	--

			- Hành nghề theo pháp luật Nhà nước và đạo đức nghề nghiệp. - Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. - Tôn trọng, chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành. - Có ý thức phát triển nghề nghiệp, học tập liên tục và suốt đời. Trình độ ngoại ngữ, tin học Kết thúc chương trình đào tạo, sinh viên có Chứng chỉ Anh văn bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam và Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc các văn bằng, chứng chỉ theo quy định hiện hành. Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.). Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và				
--	--	--	--	--	--	--	--

				Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 2 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Khối lượng kiến thức toàn khóa: 137 TC <i>Kiến thức giáo dục đại cương: 37 TC</i> <i>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 100TC</i> – Kiến thức cơ sở của ngành: 25TC – Kiến thức ngành: 75 TC				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Người học sau khi tốt nghiệp có thể Tham gia thi và học các lớp sau đại học: Chuyên khoa I, thạc sỹ, tiến sỹ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Làm việc tại các cơ sở Y tế công lập và ngoài công lập địa phương đền trung ương. - Là việc tại các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe				
----	------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

1.3. Chuyên ngành đào tạo: Kỹ thuật xét nghiệm y học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế tuyển sinh của trường Đại học Tây Nguyên - Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và			Mục tiêu chung Đào tạo Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học có ý đức, có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở; có kiến thức, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ ở trình độ đại học, thực hiện được các kỹ thuật xét nghiệm thuộc các lĩnh				

	trình độ ngoại ngữ đạt được			vực: Hoá sinh, Huyết học, Vi sinh, Ký sinh trùng, Miễn dịch, Tế bào và Giải phẫu bệnh; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học, cập nhật nâng cao trình độ; có khả năng tham gia nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Mục tiêu cụ thể <i>Về kiến thức</i> - Giáo dục những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam vào công tác chăm sóc sức khỏe và công tác quốc phòng an ninh trong tình hình mới gắn với thực tiễn. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về khoa học cơ bản, y sinh học cơ sở làm nền tảng cho xét nghiệm y học. -. Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý, cơ chế của các kỹ thuật, cách vận dụng nguyên lý, kỹ thuật - công nghệ trong thực hành kỹ thuật. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học. - Hướng dẫn cho sinh viên nắm vững các quy định của pháp luật, chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân. <i>Về kỹ năng, thái độ</i>				
--	-----------------------------	--	--	--	--	--	--	--

			- Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên cách tham gia tổ chức và quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y học ở tuyến tỉnh. - Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên cách sử dụng và bảo quản trang thiết bị phòng xét nghiệm, các hóa chất, sinh phẩm chuyên dùng. - Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên cách pha chế các dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử môi trường trong các lĩnh vực chuyên khoa, sử dụng được các bộ thuốc thử. - Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên cách thực hiện các xét nghiệm Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh, Ký sinh trùng, Miễn dịch, Tế bào và Giải phẫu bệnh. - Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên cách thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm. - Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau. - Hướng dẫn và rèn luyện cho sinh viên cách biện luận các kết quả xét nghiệm trên lâm sàng. - Rèn luyện đức tính hết lòng, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. - Rèn luyện cách ứng xử tôn trọng, chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.				
--	--	--	---	--	--	--	--

			- Rèn luyện đức tính trung thực, khách quan, nghiêm túc trong công việc chuyên môn. Trình độ ngoại ngữ, tin học Kết thúc chương trình đào tạo, sinh viên có Chứng chỉ Anh văn bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc các văn bằng, chứng chỉ theo quy định hiện hành. Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 2 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy				
--	--	--	--	--	--	--	--

				định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Khối lượng kiến thức toàn khóa: 129 tín chỉ (Chưa kể phần nội dung Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - An ninh, 11 tín chỉ) Kiến thức giáo dục đại cương: 35 tín chỉ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 94 tín chỉ - Kiến thức cơ sở ngành: 30 tín chỉ - Kiến thức ngành: 64 tín chỉ				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên tốt nghiệp ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học có thể: - Tham gia thi và học các lớp sau đại học: Thạc sĩ, Chuyên khoa I, Tiến sĩ.				

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học có khả năng làm việc trong các cơ sở khám chữa bệnh ở các tuyến Trung ương, tỉnh, huyện, cộng đồng, cơ sở đào tạo cán bộ Y tế nói chung, và các cơ sở Y tế trên địa bàn Tây Nguyên và các tỉnh Miền Trung nói riêng.				
----	------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

1.4. Chuyên khoa 1 nội tổng quát

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Chuyên khoa 1 Nội Tổng quát	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		- Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ y khoa (Bác sĩ đa khoa), không yêu cầu có chứng chỉ chuyên khoa định hướng. Riêng đối với những Bác sĩ làm việc liên tục trong chuyên ngành nội khoa từ trước ngày 01/01/2012 (ngày Thông tư số 41/2011/TT-BYT có hiệu lực) cho đến ngày đăng ký dự thi thì được dự thi. - Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh nội khoa hoặc đa khoa. Đối với trường hợp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh khác thì phải có xác nhận của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thời gian công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành nội khoa (tính đến thời điểm đăng ký dự thi). - Có đủ sức khỏe để học tập. - Lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. - Các đối tượng ngoài biên chế Nhà nước nếu có nhu cầu học tập phải đóng kinh phí đào tạo theo đúng quy định của Nhà nước.					

			- Người nước ngoài muốn học Chuyên khoa cấp I ở Việt Nam phải có đủ các điều kiện quy định ở trên và được Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam giới thiệu.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<i>1.2.1. Về kiến thức</i> M1. Trang bị kiến thức nâng cao về Tiếng Anh để đạt chuẩn tiếng Anh theo chuẩn đầu ra và phục vụ trong thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học. M2. Hướng dẫn cơ sở lý luận nâng cao về triết học và sử dụng tin học ứng dụng nâng cao vận dụng vào thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học. M3. Cung cấp kiến thức chuyên sâu và cập nhật về y học cơ sở và y học hỗ trợ sử dụng trong thực hành y học chuyên ngành Nội khoa. M4. Hướng dẫn cách tiếp cận, phân tích và giải quyết chuyên sâu, toàn diện và cập nhật về các vấn đề về chẩn đoán, điều trị, tiên lượng và dự phòng các bệnh lý Nội khoa thường gặp. M5. Trang bị nội dung và phương pháp nghiên cứu y học lâm sàng nâng cao trong thực hành nghiên cứu khoa học chuyên ngành. <i>1.2.2. Về kỹ năng</i> M6. Hướng dẫn và rèn luyện chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và dự phòng đầy đủ và toàn diện một số bệnh lý Nội khoa thường gặp. M7. Hướng dẫn và rèn luyện chỉ định và phân tích thành thạo một số cận lâm sàng phục vụ chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và dự phòng một số bệnh lý Nội khoa thường gặp. M8. Hướng dẫn và rèn luyện thực hiện thành thạo một số thủ thuật Nội khoa thông thường và sử dụng thành thạo một số thiết bị y tế cơ bản và ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại, góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh Nội khoa.					

		M9. Rèn luyện thực hiện giao tiếp có hiệu quả cao với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh. Phối hợp tốt với đồng nghiệp để triển khai các hoạt động nghề nghiệp. M10. Hướng dẫn và rèn luyện viết đề cương nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Nội khoa. <i>1.2.3. Về thái độ</i> M11. Rèn luyện đức tính tốt về hết lòng, tận tụy trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; đức tính giữ gìn và quảng bá hình ảnh người bác sĩ trong xã hội; M12. Rèn luyện cách ứng xử đạo đức tốt về cách ứng xử đạo đức trong hoạt động nghề nghiệp, bao gồm: Cảm thông - Tôn trọng - Trung thực - Ủng hộ - Bảo mật - Trách nhiệm. <i>1.2.4. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i> M13. Rèn luyện thành thạo năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm; năng lực hướng dẫn được đồng nghiệp trong các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp. M14. Rèn luyện thành thạo tính chủ động, tích cực học tập để hoàn thiện kỹ năng học tập suốt đời; khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi môi trường sống, môi trường làm việc hội nhập quốc tế. M15. Rèn luyện thành thạo sự tuân thủ đúng các quy định của Ngành, pháp luật của Nhà nước và chịu trách cá nhân về những hành vi ứng xử và hoạt động nghề nghiệp.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Hỗ trợ người học chỗ ăn, ở, sinh hoạt sao cho thuận tiện việc học tập và sinh hoạt Hỗ trợ người học tìm kiếm giáo trình, tài liệu sát với chương trình đào tạo					

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo chuyên khoa 1, Nội tổng quát được xây dựng theo hướng dẫn của Bộ; căn cứ vào nhu cầu và thực tiễn của xã hội, cơ sở đào tạo, nhu cầu thực tế trong ngành nghề của học viên và trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo của các trường đại học trong nước.					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có khả năng học tập lên trình độ CKII					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Các học viên sau tốt nghiệp có khả năng làm việc tại Bệnh viện, Trung tâm Y tế, Y tế tuyến cơ sở.					

1.5. Khoa học y sinh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ (Khoa học y sinh)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		-Về văn bằng: Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với ngành hoặc chuyên ngành đăng ký dự thi. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành dự thi phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi (các học phần bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng quyết định, Phòng Đào tạo Sau đại học tổ chức cho thí sinh học để bổ sung kiến thức). - Về thâm niên công tác chuyên môn:					

			Người tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành dự thi từ loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Những trường hợp khác được dự thi sau 1 năm kể từ ngày công nhận tốt nghiệp. - Có đủ sức khoẻ để học tập. - Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Trường.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		Về kiến thức M1. Trang bị cơ sở lý luận và thực tiễn về triết học và vận dụng vào thực tế công việc. M2. Trang bị kiến thức tiếng anh cơ sở và chuyên ngành liên quan đến chuyên môn. M3. Cung cấp kiến thức cơ sở ngành giúp chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh ký sinh trùng. M4. Cung cấp kiến thức chuyên sâu để phân tích và giải quyết một cách logic các vấn đề chẩn đoán, điều trị, tiên lượng và dự phòng các bệnh Ký sinh trùng thường gặp và Ký sinh trùng cơ hội. M5. Cung cấp kiến thức phương pháp nghiên cứu khoa học, lập kế hoạch phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học. M6. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng tiếp cận, chẩn đoán, xử lý đầy đủ và toàn diện một số bệnh Ký sinh trùng thường gặp và Ký sinh trùng cơ hội. M7. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng chẩn đoán, điều trị, dự phòng các bệnh ký sinh trùng lây từ động vật sang người. M8. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng phân tích kết quả của một số xét nghiệm cận lâm sàng chuyên sâu trong chẩn đoán một số bệnh Ký sinh trùng thường gặp và Ký sinh trùng cơ hội.					

		M9. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng phân tích, hoạch định, thực hiện được các chiến lược và chính sách liên quan đến công tác phòng chống bệnh ký sinh trùng y học; M10. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng tuyên truyền, cung cấp thông tin liên quan đến phòng bệnh cho người dân trong cộng đồng. M11. Hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, phối hợp với đồng nghiệp giải quyết tốt công việc. M12. Hướng dẫn kỹ năng xây dựng mối quan hệ thân thiện và giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng. Về thái độ M13. Rèn luyện cách ứng xử đạo đức nghề nghiệp tốt, hết lòng, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. M14. Rèn luyện đức tính kiên trì, chăm chỉ, nhiệt tình, say mê sáng tạo trong công việc. M15. Rèn luyện cách ứng xử: Tôn trọng – Trung thực – Bảo mật – Trách nhiệm trong công tác chuyên môn. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học M16. Đạt chứng chỉ tiếng Anh bậc 3 (tương đương khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Hỗ trợ người học chỗ ăn, ở, sinh hoạt sao cho thuận tiện việc học tập và làm luận văn tốt nghiệp. Hỗ trợ người học tìm kiếm giáo trình, tài liệu sát với chương trình đào tạo					

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành khoa học y sinh, chuyên ngành Ký sinh trùng y học được xây dựng trên cơ sở Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ giáo dục và Đào tạo; căn cứ vào nhu cầu và thực tiễn của xã hội, cơ sở đào tạo, nhu cầu thực tế trong ngành nghề của học viên và trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo thạc sĩ của các trường đại học trong nước.					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có khả năng học tập lên trình độ NCS					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Các học viên sau tốt nghiệp có khả năng làm việc tại các Trường thuộc khối ngành sức khỏe, Viện nghiên cứu Sốt rét-Ký sinh trùng-Côn trùng, Viện Vệ sinh Dịch tễ, Viện Y tế công cộng, các khoa/phòng xét nghiệm tại các cơ sở y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC).					

2. Khoa Nông Lâm nghiệp

2.1. Ngành: Bảo vệ thực vật

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh - Phương thức tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh trường Đại học Tây Nguyên				

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		Mục tiêu chung Đào tạo kỹ sư Bảo vệ thực vật có sức khỏe tốt, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, hiểu biết và tuân thủ pháp luật; có kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức chuyên môn ngành Bảo vệ thực vật tương đối hoàn chỉnh; có năng lực vận dụng lý thuyết vào công tác chuyên môn; có kỹ năng thực hành thành thạo, có phương pháp làm việc khoa học, có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, vận dụng sáng tạo các kiến thức và kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành Bảo vệ thực vật; có khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa dạng, có khả năng tự học tập bồi dưỡng để chuyển đổi nghề nghiệp hoặc học tập nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu nhân lực cho đất nước, góp phần vào sự phát triển một nền nông nghiệp theo hướng an toàn, bền vững, hiện đại và hiệu quả. Mục tiêu cụ thể Về kiến thức – Giáo dục những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. – Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. – Hướng dẫn sinh viên đạt được các kiến thức tổng quan về máy tính và quản lý thông tin; vận dụng các kiến thức cơ bản về tin học văn phòng và tin học ứng dụng để giải quyết các yêu cầu công việc. – Trang bị kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi				
----	---	--	--	--	--	--	--

			ng nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. – Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản khoa học tự nhiên, kinh tế và xã hội nhằm có thể giải thích, phân tích và mở rộng các kiến thức liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và bảo vệ thực vật. – Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ sở ngành về thực vật (sinh lý, hóa sinh, di truyền) và các yếu tố tác động đến sinh trưởng, phát triển của thực vật (sinh thái, thổ nhưỡng, nông hóa, sinh vật khác ...) làm nền tảng để tiếp thu các kiến thức chuyên ngành và có thể tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn. – Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và thực tế về các đặc điểm sinh học, đặc điểm sinh thái, kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản một số loại cây trồng chủ lực (cây ngắn ngày, cây dài ngày, cây ăn quả, Hoa, cây cảnh ...), các phương pháp canh tác khác nhau (canh tác truyền thống, canh tác hữu cơ, canh tác trong nhà màng) để đáp ứng nhu cầu phát triển đa dạng của nền sản xuất nông nghiệp. – Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và thực tế về các nhóm đối tượng dịch hại cây trồng (sâu hại, bệnh hại, cỏ dại, động vật hại) và thiên địch của chúng, quy luật phát sinh, phát triển của dịch hại, phương pháp điều tra, phát hiện, giám định và quản lý dịch hại theo hướng an toàn, bền vững, hiện đại và hiệu quả. – Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và thực tế về tiếp thị nông nghiệp, xây dựng và quản lý dự án nhằm đa dạng lĩnh vực nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp. – Trang bị cho sinh viên các phương pháp nghiên cứu khoa học trong nông nghiệp: phát hiện vấn đề, xây dựng đề cương nghiên cứu, tiến hành thí nghiệm, thu thập, tổng hợp và phân tích số liệu, viết và trình bày kết quả nghiên cứu.				
--	--	--	--	--	--	--	--

			– Sinh viên được trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. – Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm như <i>giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lý thời gian</i>; qua đó giúp sinh viên áp dụng được các kỹ năng này vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác. – Hướng dẫn sinh viên kỹ năng vận dụng các kiến thức lý thuyết và thực tiễn vào công tác điều tra, phát hiện, giám định chính xác các đối tượng dịch hại cây trồng thường gặp trong thực tiễn sản xuất, phân tích thực tế và đề xuất các giải pháp quản lý dịch hại một cách hiệu quả, an toàn và thân thiện với môi trường. – Hướng dẫn sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, vận dụng sáng tạo những kiến thức mới trên cơ sở những kiến thức đã được trang bị – Sinh viên được trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp sinh viên có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. – Giáo dục sinh viên có ý thức tuân thủ pháp luật nhà nước, luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần tự phục vụ và khả năng thích ứng với yêu cầu của sự phát triển của xã hội và môi trường làm việc. Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp – Sinh viên được trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. – Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm như <i>giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng</i>			
--	--	--	---	--	--	--

			<i>tạo, tổ chức công việc và quản lí thời gian; qua đó giúp sinh viên áp dụng được các kỹ năng này vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác.</i> - Hướng dẫn sinh viên kỹ năng vận dụng các kiến thức lý thuyết và thực tiễn vào công tác điều tra, phát hiện, giám định chính xác các đối tượng dịch hại cây trồng thường gặp trong thực tiễn sản xuất, phân tích thực tế và đề xuất các giải pháp quản lý dịch hại một cách hiệu quả, an toàn và thân thiện với môi trường. - Hướng dẫn sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, vận dụng sáng tạo những kiến thức mới trên cơ sở những kiến thức đã được trang bị - Sinh viên được trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp sinh viên có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. - Giáo dục sinh viên có ý thức tuân thủ pháp luật nhà nước, luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần tự phục vụ và khả năng thích ứng với yêu cầu của sự phát triển của xã hội và môi trường làm việc. Trình độ ngoại ngữ, tin học - Kết thúc chương trình đào tạo, sinh viên có Chứng chỉ Anh văn bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam và Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc các văn bằng, chứng chỉ theo quy định hiện hành. - Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại			
--	--	--	---	--	--	--

				học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.). Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 2 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Khối lượng kiến thức toàn khóa: 150 TC Kiến thức giáo dục đại cương: 41 TC - Lý luận chính trị (11 TC) - Khoa học xã hội (2 TC) - Ngoại ngữ (12 TC) - Toán – Tin học – Khoa học tự nhiên (16 TC) Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 109 TC - Kiến thức cơ sở của ngành: 37 TC - Kiến thức ngành: 72 TC				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Các cơ quan quản lý hành chính trong lĩnh vực trồng trọt, kiểm dịch thực vật, bảo vệ thực vật, khuyến nông như: Cục Bảo vệ thực vật,				

				Trung tâm Bảo vệ thực vật vùng, Trung tâm kiểm dịch thực vật vùng, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh/thành phố, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật quận/huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Khuyến nông tỉnh, Trạm Khuyến nông, – Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu thuộc lĩnh vực nông nghiệp, bảo vệ thực vật và trồng trọt như: trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trường phổ thông trung học, Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu, Phòng thí nghiệm – Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và tư vấn hoạt động trong lĩnh vực Bảo vệ thực vật, trồng trọt và nông nghiệp như: công ty sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, trang trại, cơ sở sản xuất và kinh doanh giống cây trồng, đại lý phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, trung tâm tư vấn và dịch vụ nông nghiệp.				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

2.2. Ngành: Khoa học cây trồng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người học phải tốt nghiệp thạc sĩ hoặc chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù trình độ bậc 7 ngành phù hợp (hoặc trình độ tương đương trở lên); có trình độ ngoại ngữ bậc 4	Người học phải tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh Phương thức tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh trường Đại học Tây Nguyên				

		theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc tương đương trở lên); có năng lực, kinh nghiệm nghiên cứu.	hoặc tương đương. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu, người học phải tốt nghiệp đại học hạng khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Mục tiêu chung: Đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Khoa học cây trồng nhằm đào tạo các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà hoạch định chính sách và nhà tư vấn có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực Khoa học cây trồng, có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; có kỹ năng phát hiện các vấn đề mới trong lĩnh vực Khoa học cây trồng; có khả năng xây dựng các chương trình nghiên cứu; có khả năng thuyết trình và giảng dạy trong các trường đại học, các viện nghiên cứu; có kiến thức chuyên sâu để hoạt động với vai trò là các chuyên gia trong lĩnh vực Khoa học cây	Mục tiêu chung: Chương trình đào tạo ngành Khoa học cây trồng trình độ thạc sĩ nhằm đào tạo thạc sĩ Khoa học cây trồng có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có năng lực thực hành, tận tụy với nghề nghiệp, có khả năng tiếp tục phát triển trong chuyên môn và ý thức phục vụ nhân dân, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực và kinh tế của đất nước. Thạc sĩ Khoa học cây trồng có kiến thức sâu và rộng về quản lý cây trồng để đạt được năng suất và hiệu quả cao; bao gồm ứng dụng kỹ thuật tiên tiến	Mục tiêu chung: Đào tạo cán bộ kỹ thuật có trình độ đại học, kiến thức và kỹ năng về ngành: khoa học cây trồng; có thái độ lao động nghiêm túc và có đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe; có khả năng hợp tác và quản lý nguồn lực; khả năng thích ứng với công việc đa dạng ở các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ khoa học cây trồng; có khả năng tự học tập bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu nhân lực cho đất nước, góp phần vào sự phát triển một nền nông nghiệp theo				

	trồng nói riêng và khoa học nông nghiệp nói chung. Các tiến sĩ Khoa học cây trồng được đào tạo sẽ là các nhà nghiên cứu, các nhà hoạt động chính sách, các giảng viên, các nhà chuyên gia hoạt động trong phạm vi quốc gia, quốc tế nhằm sáng tạo ra các tri thức mới và ứng dụng các tri thức mới cho sự phát triển của quốc gia, xã hội. Mục tiêu cụ thể Về kiến thức: - M1. Học viên tích lũy hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến ở vị trí hàng đầu của một lĩnh vực khoa học thuộc ngành Khoa học cây trồng để giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan trong lĩnh vực chuyên môn. - M2. Trang bị cho học viên về hệ thống kiến thức cốt lõi, nền tảng thuộc lĩnh vực Khoa học cây trồng. Phân tích, tổng hợp được kiến thức	trong trồng trọt, chăm sóc, quản lý dinh dưỡng, điều khiển ra hoa và bảo quản sau thu hoạch. Bên cạnh đó, thạc sĩ Khoa học cây trồng có khả năng làm việc theo nhóm, tính tự chủ trong làm việc và nghiên cứu khoa học, biết phân tích vấn đề nảy phát sinh trong thực tiễn ngành, đúc kết và hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo. Mục tiêu cụ thể Về kiến thức: - M1. Trang bị cho học viên về thế giới quan và phương pháp luận khoa học cho hoạt động nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học cây trồng, nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học và ứng dụng được các tri thức của triết học vào thực tiễn đời sống. - M2. Học viên tích lũy các kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, các nguyên lý và	hướng an toàn, bền vững, hiện đại và hiệu quả. Mục tiêu cụ thể Về kiến thức Giáo dục những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. - Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. - Hướng dẫn sinh viên đạt được các kiến thức tổng			
--	---	--	---	--	--	--

		về mối quan hệ sinh trưởng, phát triển và điều kiện ngoại cảnh với năng suất và chất lượng cây trồng; khả năng ứng phó, thích ứng, thích nghi của cây trồng với điều kiện bất thuận, đặc biệt là biến đổi khí hậu. Vận dụng kiến thức và kết quả nghiên cứu khoa học để xây dựng biện pháp kỹ thuật tổng hợp, bố trí cơ cấu và sản xuất cây trồng hợp lý đảm bảo bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển nông nghiệp bền vững. Vận dụng những lý luận cơ bản của ngành để phân tích đánh giá hiện trạng, trên cơ sở đó đặt ra giả thuyết thuyết khoa học, câu hỏi nghiên cứu, triển khai nghiên cứu tổng hợp và phân tích kết quả nghiên cứu để tìm ra những phát hiện mới có ý nghĩa khoa học và thực tiễn.	học thuyết cơ bản trong lĩnh vực Khoa học cây trồng như: sinh lý thực vật, sinh hóa, dinh dưỡng tổng hợp, quản lý dịch hại tổng hợp, mối tương tác giữa tác nhân gây bệnh với cây trồng, sinh thái học, quản lý cỏ dại; Chọn tạo giống, công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch; Đặc điểm các loại cây trồng; Các công nghệ trong trồng trọt, quản lý sản xuất và tiếp cận thị trường... để làm cơ sở xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất, nghiên cứu, xây dựng kế hoạch sản xuất, bảo quản sản phẩm, bảo tồn, phát triển cây trồng. – M3. Trang bị kiến thức về phương pháp thí nghiệm, nghiên cứu khoa học để bố trí, thiết kế thí nghiệm hợp lý, thu thập, tổng hợp, xử lý và	quan về máy tính và quản lý thông tin; vận dụng các kiến thức cơ bản về tin học văn phòng và tin học ứng dụng để giải quyết các yêu cầu công việc. – Trang bị kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. – Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản khoa học tự nhiên, kinh tế và xã hội nhằm có thể giải thích, phân tích và mở rộng các kiến thức liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và Khoa học Cây trồng. – Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ sở ngành về thực vật (sinh lý, hóa sinh, di truyền) và các yếu tố tác động đến sinh trưởng, phát triển của thực vật				
--	--	--	---	--	--	--	--	--

	M3. Có kiến thức về pháp luật, tổ chức quản lý và điều hành, bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực Khoa học cây trồng và sản xuất nông nghiệp. Về Kỹ năng M4. Học viên có kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến lĩnh vực Khoa học cây trồng. M5. Trang bị kỹ năng tổng hợp, làm giàu và bổ sung tri thức chuyên môn. M6. Học viên có kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo. M7. Trang bị kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển	phân tích dữ liệu liên quan. M4. Có kiến thức chung về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực Khoa học cây trồng và sản xuất nông nghiệp. Về kỹ năng M5. Trang bị kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu thông tin để đưa ra giải quyết xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học cây trồng một vấn đề khoa học. M6. Học viên có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác. M7. Trang bị kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến. Chủ động cập nhật những	(sinh thái, thổ nhưỡng, nông hóa, sinh vật khác ...) làm nền tảng để tiếp thu các kiến thức chuyên ngành và có thể tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn. Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và thực tế để xây dựng và thực hiện quy trình kỹ thuật sản xuất các loại cây trồng theo hướng nông nghiệp an toàn, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; các tiến bộ công nghệ cao, chọn tạo, tuyển chọn các giống cây trồng và các biện pháp kỹ thuật mới trong sản xuất cây trồng phù hợp với điều kiện sinh thái. Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và thực tế về điều tra, phát hiện và biện pháp quản lý dịch hại cây trồng và nông sản phẩm phù hợp theo hướng an toàn, bền vững, hiện đại và hiệu quả.				
--	--	---	--	--	--	--	--

	liên quan đến lĩnh vực Khoa học cây trồng. – M8. Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành và lĩnh vực nghiên cứu; phổ biến các kết quả nghiên cứu. Thiết lập và tham gia mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế thông qua xây dựng, tổ chức và thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Khoa học cây trồng Về trình độ và năng lực chuyên môn – M9. Học viên chủ động nghiên cứu và sáng tạo tri thức mới thuộc lĩnh vực Khoa học cây trồng. – M10. Có khả năng đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau thuộc lĩnh vực Khoa học cây trồng. – M11. Học viên có khả năng thích ứng với các môi trường làm việc,	kiến thức mới về Khoa học cây trồng, các ứng dụng các tiên bộ kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất, tiếp cận thị trường các sản phẩm trong trồng trọt. Từ đó, có thể xây dựng và đề xuất định hướng phát triển sản xuất phù hợp với nhu cầu xã hội. – M8. Học viên có khả năng nghiên cứu và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp. – M9. Có văn bằng hoặc chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ 6 Việt Nam. Về trình độ và năng lực chuyên môn – M10. Học viên chủ động nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng liên quan đến về	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về xây dựng kế hoạch, tổ chức sản xuất có tính chiến lược và hiệu quả trong sản xuất cây trồng ở quy mô sản xuất hàng hóa; phân tích đánh giá thị trường, hoạch toán hiệu quả kinh tế, tổ chức các hoạt động kinh doanh các sản phẩm sản xuất từ cây trồng; kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường của của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực Khoa học cây trồng. – Trang bị cho sinh viên các phương pháp nghiên cứu khoa học trong nông nghiệp: phát hiện vấn đề, xây dựng đề cương nghiên cứu, tiến hành thí nghiệm, thu thập, tổng hợp và phân tích số liệu, viết và trình bày kết quả nghiên cứu. Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp – Sinh viên được trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng tiếng Anh tương				
--	--	---	---	--	--	--	--

		nghiên cứu có tính cạnh tranh cao về chuyên môn Khoa học cây trồng; Chủ động tự định hướng và dẫn dắt người khác. – M12. Có khả năng đưa ra phán quyết, quyết định mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn. – M13. Có khả năng quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới trong lĩnh vực Khoa học cây trồng.	lĩnh vực Khoa học cây trồng. – M11. Học viên có khả năng thích nghi với các môi trường làm việc, nghiên cứu có tính cạnh tranh cao về chuyên môn Khoa học cây trồng; Chủ động tự học và định hướng phát triển các năng lực cá nhân và hướng dẫn người khác. – M12. Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn. – M13. Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực Khoa học cây trồng.	đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. – Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm như <i>giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lí thời gian</i>; qua đó giúp sinh viên áp dụng được các kỹ năng này vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác. – Hướng dẫn sinh viên kỹ năng vận dụng các kiến thức lý thuyết và thực tiễn vào lập kế hoạch và thực hiện công tác khuyến nông (lập kế hoạch, tổ chức tập huấn, hội nghị đầu bờ....) trong lĩnh vực sản xuất cây trồng; thiết kế và xây dựng mô hình trình diễn; lập kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cho cá nhân, nhóm, tập thể trong lĩnh vực Khoa học cây trồng.				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				- Hướng dẫn sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, vận dụng sáng tạo những kiến thức mới trên cơ sở những kiến thức đã được trang bị; kỹ năng quản lý và lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp với các đối tác liên quan đến công việc. - Sinh viên được trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp sinh viên có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. - Giáo dục sinh viên có ý thức tuân thủ pháp luật nhà nước, có thái độ lao động nghiêm túc và có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần tự phục vụ và khả năng thích ứng với yêu cầu của sự phát triển của xã hội và môi trường làm việc.				
				Trình độ ngoại ngữ, tin học				

				- Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.). - Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 2 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	– Cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành thực tập, phòng học, cơ sở dữ liệu, tài liệu học tập đầy đủ và cập nhật thường xuyên, môi trường học tập và làm việc đảm bảo, đáp ứng được yêu cầu đào tạo, học tập của NCS; – Trong quá trình học tập tại Trường, nghiên cứu sinh được được học tập, được khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các đề tài nghiên cứu phù hợp với chuyên môn hoặc hướng nghiên cứu của nghiên cứu sinh cùng với đội	– Cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành thực tập, phòng học, cơ sở dữ liệu, tài liệu học tập đầy đủ và cập nhật thường xuyên, môi trường học tập và làm việc đảm bảo, đáp ứng được yêu cầu đào tạo, học tập của học viên; – Trong quá trình học tập tại Trường, học viên được được học tập, được khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các đề tài nghiên cứu phù hợp với chuyên môn hoặc hướng nghiên cứu của học viên cùng với đội ngũ cán bộ,	– Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				

		ngũ cán bộ, giảng viên của trường và các đơn vị liên kết, hợp tác với trường; – Được tạo điều kiện để tham dự các hội thảo khoa học chuyên ngành trong và ngoài trường, phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu. Được tạo điều kiện và hỗ trợ để công bố các công trình nghiên cứu của mình trên tạp chí khoa học của trường; – Chính sách khuyến khích học tập: Nghiên cứu sinh có thành tích tốt trong học tập và nghiên cứu khoa học, hoàn thành luận án trước hoặc đúng hạn được Nhà trường xem xét khen thưởng. Mức chi khen thưởng theo quy chế tài chính nội bộ của Trường.	giảng viên của trường và các đơn vị liên kết, hợp tác với trường; – Được tạo điều kiện để tham dự các hội thảo khoa học chuyên ngành trong và ngoài trường, phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu. Được tạo điều kiện và hỗ trợ để công bố các công trình nghiên cứu của mình trên tạp chí khoa học của trường; – Chính sách khuyến khích học tập: Học viên có thành tích tốt trong học tập và nghiên cứu khoa học, hoàn thành luận văn trước hoặc đúng hạn được Nhà trường xem xét khen thưởng. Mức chi khen thưởng theo quy chế tài chính nội bộ của Trường.					
IV	Chương trình đào tạo mà	Khối lượng học tập – NCS có bằng thạc sĩ đúng và phù hợp: 96 TC	Khối lượng kiến thức toàn khóa: 60 tín chỉ (TC) – Kiến thức chung: 03 TC	Khối lượng kiến thức toàn khóa: 151 Tín chỉ (TC) Kiến thức giáo dục đại cương: 45 tín chỉ				

	nhà trường thực hiện	NCS có bằng thạc sĩ ngành gần: 116 TC.	- Kiến thức cơ sở: 12 TC - Kiến thức chuyên ngành: 36 TC - Luận văn tốt nghiệp: 09 TC	- Lý luận chính trị (11 TC) - Khoa học xã hội và nhân văn-nghệ thuật (4 TC) - Ngoại ngữ (12 TC) - Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên - Công nghệ - Môi trường (18 TC) Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 106 tín chỉ - Kiến thức cơ sở ngành (29 TC) - Kiến thức ngành (67 TC) - Khóa luận tốt nghiệp (10 TC).				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp, các tiến sĩ có thể học sau tiến sĩ, đăng ký xét chức danh phó giáo sư, giáo sư	Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ có thể đăng ký làm NCS và các bậc đào tạo tiếp theo	Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	M14. Giảng dạy và nghiên cứu trong các Trường, Viện nghiên cứu, Trung tâm thuộc lĩnh vực nông nghiệp, bảo vệ thực vật, phát triển nông thôn...; Làm việc trong các cơ quan quản lý Nhà nước, các	M14. Giảng dạy và nghiên cứu trong các Trường, Viện nghiên cứu, Trung tâm thuộc lĩnh vực nông nghiệp, bảo vệ thực vật, phát triển nông thôn...; Làm việc trong các cơ quan quản lý Nhà nước, các	Các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ khoa học cây trồng.				

		công ty, tập đoàn đa quốc gia, cơ sở sản xuất thuộc trên mọi lĩnh vực về nông nghiệp, phát triển nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao. M15. Tham gia các dự án trong nước và quốc tế về lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, chuỗi giá trị sản xuất.	công ty, tập đoàn đa quốc gia, cơ sở sản xuất thuộc trên mọi lĩnh vực về nông nghiệp, phát triển nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao. M15. Tham gia các dự án trong nước và quốc tế về lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, chuỗi giá trị sản xuất.					
--	--	---	---	--	--	--	--	--

2.3. Ngành: Lâm sinh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người học phải tốt nghiệp thạc sĩ hoặc chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù trình độ bậc 7 ngành phù hợp hoặc tốt nghiệp loại giỏi trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; có trình độ ngoại ngữ bậc 4 theo Khung năng lực	Người học đã tốt nghiệp hoặc đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên.	Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh Phương thức tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh trường Đại học Tây Nguyên				

		ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc tương đương trở lên); có năng lực, kinh nghiệm nghiên cứu.						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Mục tiêu chung: Đào tạo tiến sĩ lâm sinh theo định hướng ứng dụng có kiến thức chuyên môn sâu, có tư duy, phương pháp luận vững vàng; có khả năng phát hiện, đề xuất và tổ chức nghiên cứu, giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực lâm sinh. Mục tiêu cụ thể Về kiến thức - M1: Tích lũy được hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiến tiến và toàn diện về lâm sinh học, sinh thái môi trường rừng, về mối quan hệ giữa hệ sinh thái rừng với hệ xã hội nhân văn, vai trò của rừng trong tình hình biến đổi khí hậu và các giá trị dịch vụ sinh thái môi trường rừng. - M2. Vận dụng được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật lâm sinh nhiệt đới	Mục tiêu chung: Đào tạo Thạc sĩ Lâm học theo định hướng ứng dụng giúp cho người học có khả năng quản lý, nghiên cứu phát triển bền vững tài nguyên rừng, gắn với phát triển kinh tế xã hội vùng nông thôn. Có phẩm chất đạo đức tốt, có khả năng cộng tác cao trong công việc. Ngoài ra, người học có thể học bổ sung một số kiến thức theo yêu cầu của ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo tiến sĩ. Mục tiêu cụ thể Về kiến thức - M1. Giáo dục những vấn đề cơ bản của Triết học gắn với thực tiễn. - M2. Các kiến thức tiên tiến về hệ sinh thái và môi trường rừng; chức năng, dịch vụ sinh thái/môi	Mục tiêu chung: Đào tạo kỹ sư ngành lâm sinh có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt, có kiến thức và năng lực quản lý và phát triển bền vững tài nguyên rừng, gắn với phát triển kinh tế xã hội vùng nông thôn. Sau khi tốt nghiệp có thể đáp ứng được các vị trí công việc chuyên môn tại cơ quan quản lý nhà nước các cấp, trường, học viện, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực lâm nghiệp Mục tiêu cụ thể Về kiến thức				

		M5. Có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh về lâm sinh học như: phục hồi hệ sinh thái rừng nhiệt đới, bảo tồn đa dạng sinh học. Có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo trong quản lý các hệ sinh thái rừng phức tạp. Phát triển được các nguyên lý, học thuyết về sinh thái quần thể rừng, cá thể cây rừng, các mối quan hệ sinh thái loài và với tự nhiên. M6. Phát hiện, phân tích, đề xuất, xây dựng, thực hiện, quản lý các nghiên cứu, các dự án đa ngành phục vụ thực tiễn nông lâm nghiệp tại địa phương. Giải quyết được những vấn đề mới về ứng dụng lâm sinh trong quản lý tài nguyên và sinh thái môi trường rừng bền vững chú trọng đến các giá trị cảnh quan, môi trường rừng trong bối cảnh phát	ngành trong lĩnh vực chuyên môn. M7. Kỹ năng phát hiện được các giá trị của tài nguyên rừng phục vụ phát triển sản xuất lâm nghiệp. Có quan điểm quản lý bảo vệ, bảo tồn và sử dụng các giá trị nhiều mặt của hệ sinh thái rừng. M8. Kỹ năng phát hiện, đề xuất, xây dựng, thực hiện, quản lý các nghiên cứu, các dự án đa ngành phục vụ thực tiễn nông lâm nghiệp tại địa phương; giám sát và đánh giá các đề án nghiên cứu, dự án phát triển lâm nghiệp, quản lý và bảo tồn tài nguyên rừng chú trọng đến các giá trị cảnh quan, môi trường rừng; phát triển các dịch vụ sinh thái môi trường rừng. Về trình độ và năng lực chuyên môn M9. Tiếp cận, cập nhật kiến thức phù hợp với xu thế phát triển lâm nghiệp trong nước và trên thế giới,	ng nghiệp; kinh tế thị trường, quản lý, tổ chức kinh doanh sử dụng rừng bền vững. Về kỹ năng, thái độ đạo đức nghề nghiệp – Phân tích vấn đề, thiết kế các phương án công nghệ, nghiên cứu về quản lý rừng bền vững – Giao tiếp, thúc đẩy trong các hoạt động quản lý tài nguyên rừng với các bên liên quan. – Tổ chức thực hiện các phương án quản lý rừng bền vững. – Tôn trọng, trung thực, có tinh thần hợp tác, học hỏi và chia sẻ; phục vụ cộng đồng, sẵn sàng làm việc ở các địa bàn lâm nghiệp. Trình độ ngoại ngữ, tin học				
--	--	--	---	--	--	--	--	--

	triển kinh tế xã hội và biến đổi khí hậu. – M7. Định hướng, lập kế hoạch và tổ chức chỉ đạo, thực hiện, giám sát các hoạt động lâm sinh, bảo tồn, phát triển tài nguyên rừng ở đơn vị công tác. Đề xuất các giải pháp để quản lý tài nguyên rừng, các chức năng, dịch vụ sinh thái môi trường rừng và thích ứng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu. Về trình độ và năng lực chuyên môn – M8. Ứng dụng CNTT, kỹ thuật số, bố trí thí nghiệm, thu thập dữ liệu, phân tích thống kê, sử dụng thiết bị máy móc trong lĩnh vực chuyên môn. Tích hợp ứng dụng kỹ thuật lâm sinh trong sản xuất nông lâm nghiệp trên quan điểm cảnh quan. Phân tích chính sách, hiệu quả kinh tế trong lâm nghiệp để quản trị rừng chú trọng phát triển sinh kế cộng đồng gắn với rừng.	các vấn đề mới về chuyên môn, chính sách liên quan, phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu, tổ chức sản xuất lâm nghiệp theo hướng bền vững. Phân tích chính sách, hiệu quả kinh tế trong lâm nghiệp đề đề xuất, góp ý bổ sung, điều chỉnh chính sách cho phù hợp thực tiễn để quản trị rừng và phát triển sinh kế cộng đồng gắn với rừng. – M10. Ứng dụng CNTT, kỹ thuật số, bố trí thí nghiệm, thu thập dữ liệu, phân tích thống kê, sử dụng thiết bị máy móc trong lĩnh vực chuyên môn. Tích hợp ứng dụng kỹ thuật lâm học trong sản xuất nông lâm nghiệp trên quan điểm cảnh quan. – M11. Định hướng, lập kế hoạch và tổ chức chỉ đạo, thực hiện, giám sát các hoạt động lâm sinh, bảo tồn, phát triển tài nguyên rừng ở đơn vị công tác. Đề xuất các giải pháp để quản	– Có chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. – Có chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương.				
--	---	--	--	--	--	--	--

	- M9. Nhảy bén trong tư duy sáng tạo và khả năng độc lập trong xử lý công việc chuyên môn về lâm nghiệp. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ lâm nghiệp ở vị trí công việc đảm nhiệm. Sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực lâm sinh như: phục hồi rừng nhiệt đới trên quan điểm hệ sinh thái, bổ sung kiến thức về sinh thái quần thể, cá thể cây rừng; định lượng, giám sát tài nguyên rừng. - M10. Có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý rừng nhiệt đới bền vững. Có năng lực thu hút sự tham gia của đồng nghiệp, phát huy và tổng hợp trí tuệ tập thể để xử lý các vấn đề quản lý rừng bền vững và biến đổi khí hậu trong khu vực và quốc tế. - M11. Giảng dạy, phổ cập kiến thức lâm nghiệp, quản	- lý tài nguyên rừng, các chức năng, dịch vụ sinh thái môi trường rừng và thích ứng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu. - M12. Nhảy bén trong tư duy sáng tạo và khả năng độc lập trong xử lý công việc chuyên môn về lâm nghiệp. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ lâm nghiệp ở vị trí công việc đảm nhiệm.					
--	--	---	--	--	--	--	--

		lý rừng bền vững, biến đổi khí hậu. – M12. Viết các bài báo, báo cáo khoa học chuyên ngành lâm sinh.						
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành thực tập, phòng học, cơ sở dữ liệu, tài liệu học tập đầy đủ và cập nhật thường xuyên, môi trường học tập và làm việc đảm bảo, đáp ứng được yêu cầu đào tạo, học tập của NCS; Trong quá trình học tập tại Trường, nghiên cứu sinh được được học tập, được khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các đề tài nghiên cứu phù hợp với chuyên môn hoặc hướng nghiên cứu của nghiên cứu sinh cùng với đội ngũ cán bộ, giảng viên của trường và các đơn vị liên kết, hợp tác với trường; Được tạo điều kiện để tham dự các hội thảo khoa học chuyên ngành trong và ngoài trường, phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu. Được tạo	Cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành thực tập, phòng học, cơ sở dữ liệu, tài liệu học tập đầy đủ và cập nhật thường xuyên, môi trường học tập và làm việc đảm bảo, đáp ứng được yêu cầu đào tạo, học tập của học viên; Trong quá trình học tập tại Trường, học viên được được học tập, được khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các đề tài nghiên cứu phù hợp với chuyên môn hoặc hướng nghiên cứu của học viên cùng với đội ngũ cán bộ, giảng viên của trường và các đơn vị liên kết, hợp tác với trường; Được tạo điều kiện để tham dự các hội thảo khoa học chuyên ngành trong và ngoài trường, phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu. Được tạo điều kiện và hỗ trợ để công	– Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				

		điều kiện và hỗ trợ để công bố các công trình nghiên cứu của mình trên tạp chí khoa học của trường; Chính sách khuyến khích học tập: Học viên có thành tích tốt trong học tập và nghiên cứu khoa học, hoàn thành luận văn trước hoặc đúng hạn được Nhà trường xem xét khen thưởng. Mức chi khen thưởng theo quy chế tài chính nội bộ của Trường.						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Khối lượng học tập: – Đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ: 132 TC – Đối với NCS có bằng thạc sĩ ngành gần, ngành khác: Tối thiểu 116 TC – Đối với NCS có bằng thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp: 96 TC	Khối lượng kiến thức toàn khóa: 60 tín chỉ (TC) – Kiến thức chung: 03 TC – Kiến thức cơ sở: 14 TC – Kiến thức chuyên ngành: 26TC – Nghiên cứu ứng dụng: 17 TC	Khối lượng kiến thức toàn khóa: 150 tín chỉ (TC) Kiến thức giáo dục đại cương: 39 TC – Lý luận Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh: 11 TC – Khoa học xã hội: 2 TC – Ngoại ngữ - Tiếng Anh: 12 TC – Toán – Khoa học tự nhiên: 14 TC				

				Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 111 TC – Kiến thức cơ sở ngành: 43 TC – Kiến thức ngành: 58 TC – Khóa luận tốt nghiệp 10 TC				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp, các tiến sĩ có thể học sau tiến sĩ, đăng ký xét chức danh phó giáo sư, giáo sư	Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ có thể đăng ký làm NCS và các bậc đào tạo tiếp theo	Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– M13. Các tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước về nông lâm nghiệp; Các cơ quan, đơn vị sản xuất; các chương trình, dự án phát triển; các tổ chức Chính phủ, phi Chính phủ về hỗ trợ phát triển lâm nghiệp; Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu tài nguyên và sinh thái môi trường rừng; Chuyên gia tư vấn độc lập các vấn đề liên quan đến lâm nghiệp, phát triển nông thôn.	– M13. Các tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước về nông lâm nghiệp; Các cơ quan, đơn vị sản xuất; các chương trình, dự án phát triển; các tổ chức Chính phủ, phi Chính phủ về hỗ trợ phát triển lâm nghiệp; Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu tài nguyên và sinh thái môi trường rừng.	– Các tổ chức, cơ quan quản lý nhà nước về nông lâm nghiệp. – Các cơ quan sản xuất, các chương trình dự án phát triển nông lâm nghiệp. – Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu lâm nghiệp.				

2.4. Ngành: Quản lý đất đai

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh - Phương thức tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh trường Đại học Tây Nguyên				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Mục tiêu chung: Đào tạo kỹ sư ngành quản lý đất đai có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đại học đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Sau khi tốt nghiệp có thể đáp ứng được các vị trí công việc chuyên môn tại cơ quan quản lý nhà nước các cấp, trường, học viện, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và các tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực quản lý đất đai. Mục tiêu cụ thể Về kiến thức - Trang bị kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và xã hội, kiến thức về lý luận chính trị, Nhà nước và Pháp luật, quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất để đáp ứng yêu cầu công việc chuyên môn. - Trang bị kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm, khởi nghiệp để có ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực				

			hiện ý tưởng khởi nghiệp, qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. – Cung cấp cho sinh viên các kiến thức nền tảng về khoa học môi trường, công tác đánh giá tác động môi trường các dự án liên quan đến lĩnh vực đất đai và kiến thức về thổ nhưỡng học, đánh giá đất đai; – Trang bị cho sinh viên kiến thức về trắc địa, bản đồ, hệ thống thông tin đất, hệ thống thông tin địa lý và tin học chuyên ngành quản lý đất đai; – Trang bị cho sinh viên kiến thức quản lý nhà nước về đất đai trong các lĩnh vực: pháp luật đất đai, thống kê, kiểm kê đất đai, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai; – Cung cấp cho sinh viên kiến thức về định giá đất, thị trường bất động sản, quản lý sàn giao dịch bất động sản, thuế nhà đất và kinh tế đất; – Cung cấp cho sinh viên kiến thức về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất đô thị và điểm dân cư nông thôn, quy hoạch và lập dự án phát triển nông thôn, quy hoạch cảnh quan. Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp – Trang bị cho sinh viên kỹ năng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án liên quan đến lĩnh vực đất đai; Kỹ năng nhận biết, phân loại, phân tích đất và phân hạng thích hợp đất đai; – Cung cấp cho sinh viên kỹ năng sử dụng các thiết bị đo đạc hiện đại và các phần mềm tin học chuyên ngành để			
--	--	--	--	--	--	--

			thành lập các loại bản đồ: Bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng, bản đồ quy hoạch sử dụng đất; Kỹ năng xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về đất đai; – Trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích, đánh giá và xử lý các công việc cụ thể trong lĩnh vực quản lý đất đai: Pháp luật đất đai, thống kê, kiểm kê đất đai, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai,... – Trang bị cho sinh viên kỹ năng: Định giá đất, đánh giá và dự báo thị trường bất động sản, tổ chức và quản lý sàn giao dịch bất động sản; Vận dụng các phương pháp xác định thuế nhà đất và xác định hiệu quả kinh tế trong sử dụng đất; – Cung cấp cho sinh viên kỹ năng: Lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và điểm dân cư nông thôn, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, lập dự án phát triển nông thôn phục vụ công tác quản lý đất đai và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; – Hướng dẫn cho sinh viên về kỹ năng làm việc theo nhóm, quản lý nhóm; giao tiếp cộng đồng, diễn thuyết; Có kỹ năng hoạt động và cộng tác trong một tập thể đa ngành, đa lĩnh vực. Giáo dục sinh viên có ý thức trách nhiệm công dân; Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp. Trình độ ngoại ngữ, tin học – Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ			
--	--	--	---	--	--	--

				thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.). – Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 2 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo..				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			– Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Khối lượng kiến thức toàn khoá 150 tín chỉ, trong đó: Kiến thức giáo dục đại cương: 49 tín chỉ – Lý luận chính trị (11 TC) – Khoa học xã hội (04 TC) – Ngoại ngữ (12 TC) – Khoa học tự nhiên – Kinh tế (22 TC) Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 101 tín chỉ – Kiến thức cơ sở ngành (26 TC) – Kiến thức ngành (65 TC) – Khoá luận tốt nghiệp (10 TC)				

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			– Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			– Các cơ quan quản lý hành chính các cấp về tài nguyên và môi trường; – Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu về tài nguyên và môi trường; – Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.				

2.5.Ngành: Công nghệ thực phẩm

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh - Phương thức tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh trường Đại học Tây Nguyên				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Mục tiêu chung: Đào tạo kỹ sư Công nghệ thực phẩm theo hướng ứng dụng, có phẩm chất và hiểu biết chính trị, xã hội, có đạo đức; có kiến thức cơ bản về chế biến và bảo quản thực phẩm; có năng lực nghiên cứu, phát hiện vấn đề, ứng dụng khoa học và công nghệ trong bảo quản và chế biến thực phẩm; có khả năng sáng tạo và tinh thần trách nhiệm trong lĩnh vực chuyên môn, có ý thức phục vụ cộng đồng, phục vụ nhân dân.				

			Mục tiêu cụ thể Kiến thức – Trang bị kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và xã hội, kiến thức về lý luận chính trị, Nhà nước và Pháp luật, quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất để đáp ứng yêu cầu công việc chuyên môn. – Trang bị kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm, khởi nghiệp để có ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp, qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. – Có kiến thức về công nghệ chế biến, bảo quản thực phẩm – Có kiến thức về luật thực phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo nhu cầu sử dụng của người tiêu dùng. Kỹ năng – Có đủ tri thức, năng lực thực hành, tận tụy với nghề nghiệp, có khả năng tiếp tục phát triển trong chuyên môn và đóng góp vào sự phát triển bền vững của việc chế biến, quản lý chất lượng thực phẩm theo hướng hiện đại, an toàn và hiệu quả. – Được trang bị các kỹ năng cần thiết để xác định đúng và giải quyết được yêu cầu cơ bản của nhà máy, xí nghiệp. – Có khả năng tiếp cận nhu cầu thị trường, nghiên cứu, tiếp thu và triển khai các công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.. Trình độ ngoại ngữ, tin học – Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm				
--	--	--	--	--	--	--	--

				2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.). – Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 2 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			– Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Khối lượng kiến thức toàn khóa:151 TC Kiến thức giáo dục đại cương: 53 TC – Lý luận Chính trị: 11 TC – Khoa học xã hội: 2 TC – Ngoại ngữ - Tiếng Anh: 12 TC – Toán tin – Khoa học tự nhiên – Công nghệ - Môi trường: 28 TC Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 98TC – Kiến thức cơ sở ngành: 46 TC – Khối kiến thức ngành: 42 TC – Khóa luận tốt nghiệp: 10TC				
V	Khả năng học tập, nâng cao			– Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				

	trình độ sau khi ra trường							
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp kỹ sư Công nghệ thực phẩm có khả năng làm việc ở vị trí như sau: - Có khả năng làm việc tại các dây chuyền chế biến nông sản thực phẩm hoặc bộ phận quản lý chất lượng thực phẩm trong các công ty, nhà máy. - Có khả năng khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, làm việc trong các cơ quan quản lý hoặc cơ sở nghiên cứu, đào tạo về công nghệ thực phẩm và lĩnh vực khác có liên quan. - Các cơ sở như cục vệ sinh an toàn thực phẩm, hải quan, trung tâm đo lường, sở nông nghiệp, cơ sở y tế.				

2.6. Ngành: Khoa học cây trồng_Nông nghiệp công nghệ cao

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh - Phương thức tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh trường Đại học Tây Nguyên				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Mục tiêu chung: Đào tạo kỹ sư có kiến thức và kỹ năng về chuyên ngành: Nông nghiệp công nghệ cao; có thái độ lao động nghiêm túc và có đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe; có khả năng hợp tác và quản lý nguồn lực; khả năng thích ứng với công việc đa dạng ở các				

			cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực khoa học cây trồng; có khả năng tự học tập bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu nhân lực cho đất nước, góp phần vào sự phát triển một nền nông nghiệp theo hướng an toàn, bền vững, hiện đại và hiệu quả. Mục tiêu cụ thể Kiến thức – Giáo dục những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. – Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. – Hướng dẫn sinh viên đạt được các kiến thức tổng quan về máy tính và quản lí thông tin; vận dụng các kiến thức cơ bản về tin học văn phòng và tin học ứng dụng để giải quyết các yêu cầu công việc. – Trang bị kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. – Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản khoa học tự nhiên, kinh tế và xã hội nhằm có thể giải thích, phân tích và mở rộng các kiến thức liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và Khoa học Cây trồng.			
--	--	--	---	--	--	--

			– M6: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ sở ngành về thực vật (sinh lý, hóa sinh, di truyền); các yếu tố tác động đến sinh trưởng, phát triển của thực vật (sinh thái, thổ nhưỡng, nông hóa, các chất điều hoà sinh trưởng, sinh vật khác ...); các kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều kiện canh tác và chăm sóc cây trồng; có kiến thức về truy suất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp; ứng dụng công nghệ sinh học phân tử trong chọn, tạo các giống cây trồng kháng bệnh, từ đó làm nền tảng để tiếp thu các kiến thức chuyên ngành và có thể tiếp tục học tập ở các trình độ cao hơn. – Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và thực tế để xây dựng và thực hiện quy trình kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất các loại cây trồng theo hướng nông nghiệp an toàn, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; các ứng dụng công nghệ tiên tiến trong tuyển chọn, quản lý và canh tác các giống cây trồng phù hợp với điều kiện sinh thái. M8: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và thực tế về điều tra, phát hiện và ứng dụng công nghệ cao trong quản lý dịch hại cây trồng và nông sản phẩm phù hợp theo hướng an toàn, bền vững, hiện đại và hiệu quả. – Trang bị cho sinh viên các kiến thức về xây dựng kế hoạch, tổ chức sản xuất có tính chiến lược và hiệu quả trong sản xuất cây trồng có ứng dụng công nghệ cao ở quy mô sản xuất hàng hóa; phân tích đánh giá thị trường, hoạch toán hiệu quả kinh tế, ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh các sản phẩm sản xuất từ cây trồng; kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực Khoa học cây trồng. – Trang bị cho sinh viên các phương pháp nghiên cứu khoa học trong nông nghiệp: phát hiện vấn đề, xây dựng đề cương nghiên cứu, tiến hành thí nghiệm, thu thập, tổng hợp và phân tích số liệu, viết và trình bày kết quả nghiên cứu.				
			Kỹ năng				

			– Sinh viên được trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. – Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm như giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lý thời gian; qua đó giúp sinh viên áp dụng được các kỹ năng này vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác. – Hướng dẫn sinh viên kỹ năng vận dụng các kiến thức lý thuyết và thực tiễn vào lập kế hoạch và thực hiện công tác khuyến nông (lập kế hoạch, tổ chức tập huấn, hội nghị đầu bờ....) trong lĩnh vực sản xuất cây trồng; thiết kế và xây dựng mô hình trình diễn; lập kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cho cá nhân, nhóm, tập thể trong lĩnh vực Khoa học cây trồng. – Hướng dẫn sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, vận dụng sáng tạo những kiến thức mới trên cơ sở những kiến thức đã được trang bị; kỹ năng quản lý và lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp với các đối tác liên quan đến công việc. – Sinh viên được trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp sinh viên có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. Trình độ ngoại ngữ, tin học – Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế				
--	--	--	--	--	--	--	--

			đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.). Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 2 (Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp được áp dụng theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học, theo tín chỉ và theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Khối lượng kiến thức toàn khóa:151 TC Kiến thức giáo dục đại cương: 45 TC - Lý luận Chính trị: 11 TC - Khoa học xã hội: 4 TC - Ngoại ngữ - Tiếng Anh: 12 TC - Toán tin – Khoa học tự nhiên – Công nghệ - Môi trường: 18 TC Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 106 TC - Kiến thức cơ sở ngành: 31 TC - Khối kiến thức ngành: 65 TC - Khóa luận tốt nghiệp: 10 TC				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp kỹ sư Công nghệ thực phẩm có khả năng làm việc ở vị trí như sau: – Các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ khoa học cây trồng.				
----	-------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

3.Khoa Kinh tế

3.1. Chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp

Stt	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương đảm bảo ngưỡng điểm tuyển sinh hàng năm của nhà trường.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			*Về kiến thức Chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp trình độ đại học trang bị cho người học: M1. Kiến thức cơ bản về lý luận chính trị; quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng an ninh; M2. Kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội cần thiết liên quan đến ngành kinh tế; M3. Kiến thức cơ bản về pháp luật kinh tế, các nguyên lý cơ bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh và phương pháp nghiên cứu khoa học;				

			M4. Kiến thức chuyên sâu về kinh tế học ứng dụng trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp; kiến thức cơ bản về trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và chuyển giao kỹ thuật trong nông nghiệp; M5. Kiến thức chuyên sâu và hiện đại về kinh tế nông nghiệp để đánh giá và dự báo hoạt động của ngành kinh tế nông nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nông nghiệp; quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh nông nghiệp, xây dựng và tổ chức các chương trình dự án phát triển nông thôn và dự án phát triển kinh tế - xã hội; * Về Kỹ năng, thái độ Chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp trình độ đại học rèn luyện cho người học: M6. Kỹ năng cơ bản về giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất; M7. Kỹ năng trình bày và triển khai ý tưởng khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh tế; M8. Kỹ năng mềm và vận dụng vào thực tiễn học tập, công việc và đời sống; M9. Kỹ năng cơ bản về Tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, kỹ năng vận dụng tin học vào giải quyết các yêu cầu công việc chuyên môn; M10. Kỹ năng chuyên môn để giải quyết các vấn đề kinh tế nông nghiệp phát sinh trong thực tiễn; M11. Phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật kinh tế, các quy định tại nơi công tác; có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; có ý thức cầu tiến, vượt khó; và trách nhiệm cao trong công tác và phục vụ cộng đồng. * Trình độ Ngoại ngữ cần đạt được khi tốt nghiệp				
--	--	--	---	--	--	--	--

				Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Miễn giảm học phí theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo; được xét học bổng khuyến khích học tập theo mức % học phí dành cho học bổng; được xét học bổng hỗ trợ ngoài trường theo chỉ tiêu - Có hệ thống cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện học tập - Có hệ thống chỗ ở trong KTX (khoảng 2000 sinh viên) với mức thu thấp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Giáo dục chính quy; 127 TC (4 năm), không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng:				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học ở các bậc sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực kinh tế (Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp, Quản lý kinh tế, Kinh tế phát triển; Kinh tế & Quản lý công;...)				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế nông nghiệp có thể làm việc ở các vị trí sau: - Nhân viên, cán bộ quản lý kinh tế, chuyên viên nghiên cứu ở cơ quan, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế từ địa phương đến Trung ương; làm việc trong các tổ chức, chương trình, dự án kinh tế xã hội trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; - Nghiên cứu viên và giảng viên tại các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ sở nghiên cứu; các tổ chức tư vấn về các vấn đề kinh tế nông nghiệp;				

				- Nhân viên, quản lý trong các tổ chức kinh tế bao gồm các doanh nghiệp nông lâm nghiệp và tổ chức sản xuất kinh doanh nông nghiệp; - Chuyên viên tư vấn các dự án về nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Tự tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh nông nghiệp; - Tiếp tục học tiếp các chương trình văn bằng 2 và các bậc đào tạo sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực kinh tế (Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp, Quản lý kinh tế, Kinh tế phát triển; Kinh tế & Quản lý công;...).				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

3.2. Chuyên ngành Kinh tế

Stt	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương đảm bảo ngưỡng điểm tuyển sinh hàng năm của nhà trường.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			*Về kiến thức Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học trang bị cho người học: M1. Kiến thức cơ bản về lý luận chính trị; quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng an ninh. M2. Kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội cần thiết liên quan đến ngành kinh tế.				

			M3. Kiến thức cơ bản về pháp luật kinh tế, các nguyên lý cơ bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh và phương pháp nghiên cứu khoa học. M4. Kiến thức chuyên sâu về kinh tế học và ứng dụng trong lĩnh vực kinh tế. M5. Kiến thức chuyên sâu và hiện đại về kinh tế ngành để đánh giá và dự báo hoạt động của các ngành kinh tế, xây dựng và tổ chức các chương trình và dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội * Về Kỹ năng, thái độ Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình độ đại học rèn luyện cho người học: M6. Kỹ năng cơ bản về giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất M7. Kỹ năng trình bày và triển khai ý tưởng khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh tế M8. Kỹ năng mềm và vận dụng vào thực tiễn học tập, công việc và đời sống M9. Kỹ năng cơ bản về Tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, kỹ năng vận dụng tin học và nghiệp vụ văn phòng vào giải quyết các yêu cầu công việc chuyên môn; M10. Kỹ năng chuyên môn để giải quyết các vấn đề kinh tế phát sinh trong thực tiễn. M11. Phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức tốt, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật kinh tế, các quy định tại nơi công tác; có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; có ý thức cầu tiến, vượt khó; và trách nhiệm cao trong công tác và phục vụ cộng đồng. * Trình độ Ngoại ngữ cần đạt được khi tốt nghiệp				
--	--	--	---	--	--	--	--

				Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Miễn giảm học phí theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo; được xét học bổng khuyến khích học tập theo mức % học phí dành cho học bổng; được xét học bổng hỗ trợ ngoài trường theo chỉ tiêu - Có hệ thống cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện học tập - Có hệ thống chỗ ở trong KTX (khoảng 2000 sinh viên) với mức thu thấp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Giáo dục chính quy; 127 TC (4 năm), không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng;				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học ở các bậc sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực kinh tế (Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp, Quản lý kinh tế, Kinh tế phát triển; Kinh tế & Quản lý công;...)				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế có thể làm việc ở các vị trí sau: - Nhân viên, cán bộ quản lý kinh tế, chuyên viên nghiên cứu ở cơ quan, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế từ địa phương đến Trung ương; làm việc trong các tổ chức, chương trình, dự án kinh tế xã hội. - Nghiên cứu viên và giảng viên tại các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ sở nghiên cứu Viện nghiên cứu; các tổ chức tư vấn về các vấn đề kinh tế ngành; - Nhân viên, quản lý trong các tổ chức kinh tế bao gồm các doanh nghiệp và tổ chức sản xuất kinh doanh; - Chuyên viên tư vấn các dự án đầu tư - Tự tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh				

				- Tiếp tục học tiếp các chương trình văn bằng 2 và các bậc đào tạo sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực kinh tế (Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp, Quản lý kinh tế, Kinh tế phát triển; Kinh tế & Quản lý công;...).				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

3.3. Chuyên ngành đào tạo: KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Về kiến thức M1: Trang bị những kiến thức cơ bản khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, kiến thức về lý luận chính trị, Nhà nước và Pháp luật về quốc phòng và an ninh để đáp ứng yêu cầu công việc. M2: Trang bị kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm, khởi nghiệp. Có ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp.				

			M3: Trang bị các kiến thức cơ bản về: Pháp luật kinh tế, kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô, tài chính tiền tệ, nguyên lý kế toán, quản trị học, Marketing, Pháp luật kế toán, Thuế, phương pháp nghiên cứu khoa học làm nền tảng cho học tập và nghiên cứu các môn chuyên ngành tạo cơ hội để học tập suốt đời. M4: Trang bị các kiến thức chuyên sâu về kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp, hướng dẫn thực hành nghề nghiệp, cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểm toán để thực hiện các công tác kiểm toán. Biết cách tổng hợp và phân tích thông tin kế toán, tài chính để tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và hoạch định chính sách tài chính tại các tổ chức kinh tế, xã hội. Về kỹ năng, thái độ M5: Có khả năng hoạt động độc lập, tổ chức và phối hợp hoạt động nhóm. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề. M6: Có kỹ năng giao tiếp, đàm phán và thương lượng trong kinh doanh. Có phong cách làm việc chuyên nghiệp nhanh nhạy trong ứng xử với các môi trường và tình huống khác nhau. M7: Trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp người học có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. M8: Có khả năng tổ chức, vận hành hệ thống kế toán, sử dụng được các phần mềm kế toán hiện hành. M9: Có khả năng tư duy, phát hiện và xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán. M10: Chấp hành tốt pháp luật, chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, có quan điểm chính trị vững vàng; M11: Nghiêm túc trong rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Cầu tiến và rèn luyện phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế.				
--	--	--	---	--	--	--	--

				M12: Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường, làm việc theo pháp luật; Có tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học M15: Có chứng nhận tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng chứng chỉ thay thế khác. M16: Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng chứng chỉ thay thế khác.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Tổ chức lớp học kỹ năng mềm - Tổ chức các khóa đào tạo Khởi nghiệp - Các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, học thuật, hội thảo...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo Kế toán				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			M14: Sinh viên tốt nghiệp có thể tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo sau đại học như: thạc sĩ, tiến sĩ trong lĩnh vực kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh. Có thể dự thi để được cấp chứng chỉ nghề nghiệp do các hiệp hội nghề nghiệp quốc tế tổ chức. Hoặc theo định hướng nghiên cứu khoa học, giảng dạy tại các viện				

				ngiên cứu, cơ sở giáo dục và đào tạo. Ngoài ra sinh viên có thể tự khởi nghiệp.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể có các cơ hội nghề nghiệp sau: M13: Có thể làm việc ở các vị trí như: kế toán viên, kiểm soát nội bộ, kiểm toán viên nội bộ, trợ lý kiểm toán độc lập, chuyên viên thuế, chuyên viên tài chính trong các loại hình doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp.				

3.4. Chuyên ngành đào tạo: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT				
	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Về kiến thức M1: Trang bị những kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật, những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, về quốc phòng và an ninh để đáp ứng yêu cầu công việc. M2: Trang bị kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm, khởi nghiệp. Có ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. M3: Trang bị các kiến thức cơ bản về: Pháp luật kinh tế, kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô, tài chính tiền tệ, nguyên lý kế				

			toán, quản trị học, Marketing, Pháp luật kế toán, Thuế, phương pháp nghiên cứu khoa học làm nền tảng cho học tập và nghiên cứu các môn chuyên ngành tạo cơ hội để học tập suốt đời. M4: Trang bị các kiến thức chuyên sâu về kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp, hướng dẫn thực hành nghề nghiệp, cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểm toán để thực hiện các công tác kiểm toán. Biết cách tổng hợp và phân tích thông tin kế toán, tài chính để tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và hoạch định chính sách tài chính tại các tổ chức kinh tế, xã hội. Về kỹ năng M5: Có khả năng hoạt động độc lập, tổ chức và phối hợp hoạt động nhóm. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề. M6: Có kỹ năng giao tiếp, đàm phán và thương lượng trong kinh doanh. Có phong cách làm việc chuyên nghiệp nhanh nhạy trong ứng xử với các môi trường và tình huống khác nhau. M7: Trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp người học có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. M8: Có khả năng tổ chức, vận hành hệ thống kế toán, sử dụng được các phần mềm kế toán hiện hành. M9: Có khả năng tư duy, phát hiện và xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán. M10: Chấp hành tốt pháp luật, chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, có quan điểm chính trị vững vàng;				
--	--	--	--	--	--	--	--

				M11: Nghiêm túc trong rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Cầu tiến và rèn luyện phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. M12: Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường, làm việc theo pháp luật; Có tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học M15: Có chứng nhận tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng chứng chỉ thay thế khác. M16: Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng chứng chỉ thay thế khác.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Tổ chức lớp học kỹ năng mềm - Tổ chức các khóa đào tạo Khởi nghiệp - Các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, học thuật, hội thảo...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo Kiểm toán				

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			M14: Sinh viên tốt nghiệp có thể tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo sau đại học như: thạc sĩ, tiến sĩ trong lĩnh vực kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh. Có thể dự thi để được cấp chứng chỉ nghề nghiệp do các hiệp hội nghề nghiệp quốc tế tổ chức. Hoặc theo định hướng nghiên cứu khoa học, giảng dạy tại các viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục và đào tạo. Ngoài ra sinh viên có thể tự khởi nghiệp.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể có các cơ hội nghề nghiệp sau: M13: Có thể làm việc ở các vị trí như: kế toán viên, kiểm soát nội bộ, kiểm toán viên nội bộ, trợ lý kiểm toán độc lập, chuyên viên thuế, chuyên viên tài chính trong các loại hình doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp.				

3.5. Chuyên ngành đào tạo: KINH DOANH THƯỜNG MẠI

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Về kiến thức M1: Trang bị cho sinh viên có trình độ chính trị, pháp luật, kiến thức quốc phòng an ninh, năng lực ngoại ngữ, toán học và năng lực công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành.				

			M2: Trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng về kinh tế học, tài chính, marketing, thống kê, kế toán để tiếp thu và giải quyết những vấn đề thực tiễn của ngành thương mại. M3: Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu như quản trị doanh nghiệp thương mại, quản trị bán hàng, marketing thương mại, quản trị cung ứng, hành vi khách hàng. Dựa trên kiến thức nền tảng này để thực hiện việc hoạch định chiến lược và kế hoạch kinh doanh khả thi giúp các công ty thương mại thực hiện được mục tiêu kinh doanh. M4: Đào tạo sinh viên có khả năng thực hiện các cuộc thương lượng, phân tích, giải quyết các vấn đề phát sinh trong kinh doanh đồng thời có khả năng thiết lập mối quan hệ thành công trong lĩnh vực thương mại. Về kỹ năng M5: Rèn luyện sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức đã trang bị vào việc giải quyết các vấn đề trong hoạt động kinh doanh thương mại với tư duy chiến lược và sáng tạo, giúp doanh nghiệp đạt được những giao dịch thương mại thành công. M6: Đào tạo sinh viên có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm và hình thành kỹ năng tự học, tự cập nhật kiến thức trong lĩnh vực chuyên ngành và có khả năng thích ứng cao với môi trường kinh doanh liên tục thay đổi. M7: Rèn luyện sinh viên có tác phong chuyên nghiệp, có kỹ năng học tập suốt đời, nghiên cứu khoa học, khả năng thích ứng và làm việc trong môi trường đa văn hóa và bối cảnh toàn cầu hóa; có sức khỏe, đạo đức, ý thức công dân, trách nhiệm nghề nghiệp và trách nhiệm cộng đồng; có năng lực học sau đại học ngành kinh doanh thương mại và các ngành liên quan. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm				
--	--	--	---	--	--	--	--

				-Tuân thủ đạo đức, có ý thức kỷ luật và tác phong làm việc chuyên nghiệp; có tin thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; có khả năng hướng dẫn và giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.. ... -Nhận thức được vai trò và trách nhiệm của nhà quản trị trước cộng đồng, nhận thức được lợi ích ltrong kinh doanh mang lại cho xã hội; có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			-Hội thảo phương pháp học tập -Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực tập -Tham gia các câu lạc bộ chuyên môn như câu lạc bộ khởi nghiệp, câu lạc bộ Marketing				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh Thương mại trình độ đại học				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có năng lực làm việc linh hoạt và tư duy sáng tạo; có khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề chuyên sâu trong lĩnh vực Thương Mại; - Phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế; - Có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình				

				độ Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo.				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Chuyên viên các văn phòng chức năng trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; các công ty dịch vụ; thương mại; công ty xuất nhập khẩu; các công ty tổ chức sự kiện; các công ty dịch vụ quảng cáo. - Chuyên viên các cơ quan xúc tiến thương mại; các văn phòng đại diện thương mại, tham tán thương mại. - Tạo lập doanh nghiệp hoặc tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân và chủ động khởi nghiệp.				

3.6. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN TRỊ KINH DOANH

ST T	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng thái độ và			Về kiến thức				

	trình độ ngoại ngữ đạt được			-Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về lý luận chính trị; quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng an ninh; -Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội cần thiết liên quan đến ngành quản trị; - Trang bị cho sinh viên Kiến thức cơ bản về pháp luật kinh tế, các nguyên lý cơ bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh và phương pháp nghiên cứu khoa học; - Trang bị cho sinh viên kiến thức về quản trị doanh nghiệp gồm: quản trị nhân sự, quản trị chiến lược, quản trị chất lượng, quản trị marketing, quản trị sản xuất, quản trị kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị các loại hình doanh nghiệp; - Trang bị cho sinh viên kiến thức và khả năng vận dụng các công cụ để phân tích, đánh giá, ra quyết định về hoạt động quản trị của doanh nghiệp. Về kỹ năng, thái độ - Rèn luyện sinh viên có kỹ năng cơ bản về giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất; - Rèn luyện sinh viên có kỹ năng trình bày và triển khai ý tưởng khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh tế; - Rèn luyện sinh viên có kỹ năng Kỹ năng mềm và vận dụng vào thực tiễn học tập, công việc và đời sống; - Rèn luyện sinh viên có kỹ năng cơ bản về Tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, kỹ năng vận dụng tin học và nghiệp vụ văn phòng vào giải quyết các yêu cầu công việc chuyên môn; - Trang bị cho sinh viên kỹ năng chuyên môn để giải quyết các vấn đề quản trị phát sinh trong thực tiễn; - Đào tạo sinh viên có phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật kinh				
--	-----------------------------	--	--	--	--	--	--	--

				tế, các quy định tại nơi công tác; có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; có ý thức cầu tiến, vượt khó; và trách nhiệm cao trong công tác và phục vụ cộng đồng. Về trình độ ngoại ngữ: Đáp ứng năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 (Ban hành kèm theo Quyết định số 1676/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH, ngày 19/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên về việc sửa đổi Quy chế học vụ đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành kèm theo Quyết định số 555/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 11/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên).				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức Hội thảo chuyên đề				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ đại học				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng tư duy một cách hệ thống; phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn công tác. Có khả năng nghiên cứu và khám phá; sáng tạo và phát triển trong nghề nghiệp; - Phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế;				

				- Tiếp tục học tiếp các chương trình văn bằng 2 và các bậc đào tạo sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực kinh tế (Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp, Quản lý kinh tế, quản trị kinh doanh, Kinh tế phát triển; Kinh tế & Quản lý công;...).				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Nhân viên, cán bộ quản lý kinh tế, chuyên viên nghiên cứu ở cơ quan, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế từ địa phương đến Trung ương; làm việc trong các tổ chức, chương trình, dự án kinh tế xã hội. - Nghiên cứu viên và giảng viên tại các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ sở nghiên cứu Viện nghiên cứu; các tổ chức tư vấn về các vấn đề kinh tế và quản trị; - Nhân viên, quản lý trong các tổ chức kinh tế bao gồm các doanh nghiệp và tổ chức sản xuất kinh doanh; - Chuyên viên tư vấn các dự án đầu tư - Tự tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh				

3.7. Chuyên ngành Tài chính Ngân hàng

Stt	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Ti ến sĩ	Thạ c sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạ m chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thôn g chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình			*Về kiến thức Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng trang bị cho người học:				

	độ ngoại ngữ đạt được		M1. Trang bị kiến thức giúp sinh viên hiểu biết và vận dụng những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. M2. Trang bị các kiến thức về các lĩnh vực luật pháp, lịch sử, văn hóa xã hội, toán, an ninh quốc phòng và có năng lực vận dụng kiến thức vào công tác chuyên môn; M3. Trang bị các kiến thức căn bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh và phương pháp nghiên cứu kinh tế trong học tập các môn chuyên ngành và ứng dụng vào phân tích các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên thực tế, hiểu và giải thích các chính sách kinh tế có ảnh hưởng đến các thành phần trong xã hội. M4. Cung cấp các kiến thức về công nghệ thông tin để người học có thể sử dụng thành thạo phục vụ thu thập, xử lý và phân tích thông tin liên quan đến hoạt động ngân hàng; M5. Trang bị đầy đủ các kiến thức chuyên môn nghiệp vụ giúp sinh viên thực hiện được các nghiệp vụ cơ bản trong một ngân hàng thương mại; M6. Cung cấp kiến thức giúp sinh viên phân tích và đưa ra những kết luận phù hợp về những vấn đề tài chính và ngân hàng dựa trên cơ sở thu thập thông tin và dữ liệu khác nhau. * Về Kỹ năng, thái độ Chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng trang bị cho người học: M7. Kỹ năng vận dụng những kiến thức đã được học vào thực tế công việc, bước đầu hình thành năng lực phát triển nghề nghiệp. M8. Kỹ năng nghiên cứu, phát hiện và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng như nghiên cứu, dự báo, đánh giá hoạt động của các ngân hàng, thị trường tài chính.				
--	-----------------------	--	---	--	--	--	--

			M9. Kỹ năng sáng tạo trong quá trình thực hiện các công việc được giao, tích lũy kiến thức mới và kinh nghiệm để có thể đảm nhận công việc ở nhiều vị trí và vai trò khác nhau. M10. Độc lập trong làm việc, tự học hỏi và thu nhận những kiến thức mới, có khả năng sắp xếp, quản lý thời gian, công việc hợp lý. M11. Thái độ chuyên nghiệp trong làm việc nhóm; đủ năng lực hình thành, vận hành nhóm làm việc, lãnh đạo nhóm làm việc để đạt được hiệu quả trong công việc được giao. M12. Kỹ năng Tiếng Anh cơ bản và chuyên ngành để có thể giao tiếp tốt, chuẩn mực với đồng nghiệp, khách hàng; giao tiếp, chuyển tải thông tin, kiến thức qua email, điện thoại, các loại văn bản; có khả năng thuyết trình. M13. Có trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; M14. Có ý thức cầu tiến, vượt khó; và trách nhiệm cao trong công tác và phục vụ cộng đồng. * Trình độ Ngoại ngữ cần đạt được khi tốt nghiệp Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Miễn giảm học phí theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo; được xét học bổng khuyến khích học tập theo mức % học phí dành cho học bổng; được xét học bổng hỗ trợ ngoài trường theo chỉ tiêu - Có hệ thống cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện học tập - Có hệ thống chỗ ở trong KTX (khoảng 2000 sinh viên) với mức thu thấp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà		Giáo dục chính quy; 127 TC (4 năm), không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng:				

	trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học ở các bậc sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Tài chính Ngân hàng (Tài chính, Ngân hàng, Tài chính ngân hàng, Tài chính công, ...)				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp ngành tài chính - ngân hàng có cơ hội làm ở cả ba chuyên ngành hẹp: tài chính doanh nghiệp (ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty bảo hiểm, doanh nghiệp phi tài chính, cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán, bảo hiểm, đầu tư, .v.v.); tài chính công (cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực công, Sở tài chính, Kho bạc nhà nước, cơ quan thuế, .v.v.) và các tổ chức tín dụng (các ngân hàng thương mại, công ty cho thuê tài chính, công ty mua bán nợ, .v.v.) với các vị trí công việc chuyên môn đa dạng từ nhà môi giới, phân tích chứng khoán, phân tích đầu tư, quản lý danh mục đầu tư, quản lý quỹ đầu tư, quản lý tài chính ở doanh nghiệp phi tài chính, quản lý tín dụng, quản lý nguồn vốn, kinh doanh ngoại tệ, quản lý ngân quỹ, quản lý thuế.				

3.8. Chuyên ngành Kinh tế phát triển

Stt	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiế n sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy					Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương đảm bảo ngưỡng điểm tuyển sinh hàng năm của nhà trường.						

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		*Về kiến thức - Kiến thức cơ bản về lý luận chính trị; quan điểm của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng an ninh. - Kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội cần thiết liên quan đến ngành kinh tế phát triển. - Kiến thức cơ bản về pháp luật kinh tế, các nguyên lý cơ bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị và phương pháp nghiên cứu khoa học. - Kiến thức về thống kê, toán kinh tế, marketing, phương pháp nghiên cứu khoa học và các phương pháp định lượng để phân tích các hiện tượng kinh tế xã hội. - Kiến thức chuyên sâu về kinh tế học và kinh tế phát triển để đánh giá, dự báo, xây dựng và tổ chức các chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội . * Về Kỹ năng - Kỹ năng cơ bản về giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất; - Kỹ năng trình bày và triển khai ý tưởng khởi nghiệp; - Kỹ năng thuyết trình, trình bày ý tưởng; kỹ năng viết báo cáo, kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề độc lập và vận dụng vào thực tiễn học tập, công việc và đời sống; - Kỹ năng cơ bản về Tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, kỹ năng vận dụng tin học và nghiệp vụ văn phòng vào giải quyết các yêu cầu công việc chuyên môn; - Kỹ năng vận dụng các công cụ thống kê, các kỹ thuật phân tích định lượng của ngành Kinh tế học vào hoạt động thực tiễn; đánh giá và phân tích các hiện tượng kinh tế-xã hội;				
----	---	--	---	--	--	--	--

			- Phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức tốt, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật kinh tế, các quy định tại nơi công tác; có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp. * Về thái độ và đạo đức nghề nghiệp - Có phẩm chất chính trị, có đạo đức tư cách tốt; chấp hành nghiêm tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định tại nơi công tác; - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; - Có lòng yêu nước và tinh thần khoan dung đối với các dị biệt về ngôn ngữ và văn hóa trong giao tiếp; - Có ý thức cầu tiến, vượt khó; có tinh thần và trách nhiệm cao trong công tác và phục vụ cộng đồng. * Trình độ Ngoại ngữ cần đạt được khi tốt nghiệp - Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định. - Có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt		- Miễn giảm học phí theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo; được xét học bổng khuyến khích học tập theo mức % học phí dành cho học bổng; được xét học bổng hỗ trợ ngoài trường theo chỉ tiêu - Có hệ thống cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện học tập				

	cho người học			- Có hệ thống chỗ ở trong KTX (khoảng 2000 sinh viên) với mức thu thấp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Giáo dục chính quy; 127 TC (4 năm), không tính Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng;				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học ở các bậc sau đại học (trong và ngoài nước) các chuyên ngành thuộc lĩnh vực kinh tế (Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp, Quản lý kinh tế, Kinh tế phát triển; Kinh tế & Quản lý công;...)				
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			- Chuyên viên tư vấn, phân tích chính sách về kinh tế phát triển, Nhân viên, cán bộ quản lý kinh tế, chuyên viên nghiên cứu ở cơ quan, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế từ địa phương đến Trung ương; làm việc trong các tổ chức, chương trình, dự án kinh tế xã hội; - Nghiên cứu viên và giảng viên tại các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ sở nghiên cứu Viện nghiên cứu; các tổ chức tư vấn về các vấn đề Kinh tế và Kinh tế phát triển, chính sách công, kinh tế môi trường, phát triển bền vững; - Nhân viên, quản lý trong các tổ chức kinh tế bao gồm các doanh nghiệp và tổ chức sản xuất kinh doanh; - Chuyên viên tư vấn hoặc cán bộ các dự án kinh tế phát triển. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành chuyên gia, cán bộ quản lý tại các dự án, tổ chức phát triển;				

3.9. Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ KINH TẾ (TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ)

ST T	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chín h quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Về kiến thức Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế trình độ thạc sĩ trang bị cho người học: M1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về triết học và vận dụng vào thực tiễn công việc; M2. Các nguyên lý kinh tế và luật cơ bản để phân tích, đánh giá và ra quyết định trong các vấn đề về quản lý kinh tế; M3. Các kiến thức tiên tiến và chuyên sâu về quản lý kinh tế và vận dụng trong thực tiễn M4. Các kiến thức liên ngành có liên quan đến lĩnh vực quản lý kinh tế; M5. Các kiến thức chung về quản trị và quản lý trong lĩnh vực quản lý kinh tế. Về kỹ năng, thái độ Chương trình đào tạo ngành Quản lý kinh tế trình độ thạc sĩ rèn luyện cho người học:						

		M6. Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin; sử dụng các phương pháp phân tích định tính, định lượng trong kinh tế để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học trong các lĩnh vực kinh tế xã hội; M7. Kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên các nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với người khác trong lĩnh vực quản lý kinh tế để hình thành ý tưởng, đề xuất, chủ trì thực hiện đề tài nghiên cứu chuyên sâu về quản lý kinh tế trong các lĩnh vực; M8. Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến trong các lĩnh vực kinh tế; M9. Kỹ năng ngoại ngữ để đọc hiểu được báo cáo và bài phát biểu về các chủ đề kinh tế, quản lý kinh tế; diễn đạt bằng ngoại ngữ trong các tình huống chuyên môn thông thường, viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn, trình bày các ý kiến và phản biện một vấn đề quản lý kinh tế trong các lĩnh vực; M10. Thái độ tự nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng lĩnh vực quản lý kinh tế; M11. Thái độ thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác các hoạt động chuyên môn trong quản lý kinh tế và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia; M12. Thái độ quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong quản lý kinh tế <i>Trình độ Ngoại ngữ</i> Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.							
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh	Tổ chức Hội thảo chuyên đề							

	hoạt cho người học							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo ngành Quản lý Kinh tế trình độ thạc sĩ						
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có năng lực làm việc linh hoạt và tư duy sáng tạo; có khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề chuyên sâu trong lĩnh vực quản lý kinh tế; - Phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế; - Đảm đương tốt việc giảng dạy về kinh tế và quản lý hoặc các học phần liên quan đến quản lý kinh tế ở các trung tâm, trường đại học, cao đẳng, trung cấp; - Có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Các học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương, các tổ chức kinh tế, tổ chức tài chính, hoặc các tổ chức phi chính phủ. Ngoài ra, học viên có thể tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các trung tâm, viện nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng; và tiếp tục học các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ các chuyên ngành liên quan đến kinh tế, quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh.						

3.10 Chuyên ngành đào tạo: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP (TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Thạc sỹ	Tiến sỹ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Về kiến thức Chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp trình độ thạc sỹ trang bị cho người học: M1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về triết học và vận dụng vào thực tiễn công việc; M2. Các nguyên lý kinh tế cơ bản để phân tích, đánh giá và ra quyết định trong các vấn đề về kinh tế nông nghiệp; M3. Các kiến thức tiên tiến và chuyên sâu về kinh tế nông nghiệp và vận dụng trong thực tiễn M4. Các kiến thức liên ngành có liên quan đến lĩnh vực kinh tế nông nghiệp; M5. Các kiến thức chung về quản trị và quản lý trong lĩnh vực nông nghiệp. Về kỹ năng và thái độ Chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp trình độ thạc sỹ rèn luyện cho người học: M6. Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin; sử dụng các phương pháp phân tích định tính, định lượng						

		trong kinh tế nông nghiệp để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học trong các lĩnh vực kinh tế xã hội, đặc biệt về kinh tế nông nghiệp và nông thôn; M7. Kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên các nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với người khác trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn để hình thành ý tưởng, đề xuất, chủ trì thực hiện đề tài nghiên cứu chuyên sâu về kinh tế nông nghiệp; M8. Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp, nông thôn để đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp; M9. Kỹ năng ngoại ngữ để đọc hiểu được báo cáo và bài phát biểu về các chủ đề kinh tế nông nghiệp, diễn đạt bằng ngoại ngữ trong các tình huống chuyên môn thông thường, viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn, trình bày các ý kiến và phản biện một vấn đề kinh tế nông nghiệp; M10. Thái độ tự nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng lĩnh vực kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn; M11. Có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn; M12. Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế và nông nghiệp, nông thôn. <i>Trình độ Ngoại ngữ</i> Có chứng nhận năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.							
III	Các chính sách, hoạt	Tổ chức Hội thảo chuyên đề							

	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo ngành Kinh tế trình nông nghiệp độ thạc sĩ						
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có năng lực làm việc linh hoạt và tư duy sáng tạo; có khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế; - Đảm đương tốt việc giảng dạy về kinh tế hoặc các học phần liên quan đến kinh tế nông nghiệp ở các trung tâm, trường đại học, cao đẳng, trung cấp; - Có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.						
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Các học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước (các Sở, Ban, Ngành...) từ trung ương đến địa phương, các tổ chức kinh tế, tổ chức tài chính, hoặc các tổ chức phi chính phủ liên quan đến lĩnh vực phát triển kinh tế. Ngoài ra, học viên có thể tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các trung tâm, viện nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng.						

3.11. Chuyên ngành đào tạo: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP (TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Đảm bảo các điều kiện đăng ký tuyển sinh của Bộ GD&ĐT					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		Trang bị cho người học những kiến thức chuyên môn sâu, hiện đại về chuyên ngành kinh tế nông nghiệp; các phương pháp tiếp cận nghiên cứu định lượng và định tính đảm bảo tính cập nhật phù hợp với xu thế phát triển; Xây dựng và phát triển các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu và trình bày, chia sẻ kết quả nghiên cứu thông qua xuất bản và hội thảo cho người học; Áp dụng phương pháp đào tạo phát huy sự trung thực, tự chủ, sáng tạo và hợp tác. Trình độ Ngoại ngữ Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng chứng chỉ thay thế khác.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh		Tổ chức Hội thảo chuyên đề					

	hoạt cho người học							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo ngành Kinh tế nông nghiệp trình độ tiến sĩ					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		-Có khả năng tham gia giảng dạy, nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo và tư vấn chuyên ngành kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn; -Có khả năng trình bày vấn đề, báo cáo chuyên ngành và giải thích quan điểm của mình trong chuyên môn một cách logic và khoa học; -Có khả năng ứng dụng thành thạo các phần mềm tin học căn bản và chuyên ngành vào nghiên cứu và truyền tải thông tin; -Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành; có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Các học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước (các Sở, Ban, Ngành...) từ trung ương đến địa phương, các tổ chức kinh tế, tổ chức tài chính, hoặc các tổ chức phi chính phủ liên quan đến lĩnh vực phát triển kinh tế đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp. Ngoài ra, học viên có thể tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các trung tâm, viện nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng.					

4. Khoa Sư phạm

4.1. Tên chuyên ngành: Giáo dục tiểu học

STT	Nội Dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và Theo Quy chế tuyển sinh của Trường Đại học Tây Nguyên.	Học viên tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng chuyên ngành GDTH			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			- Về kiến thức: - Giáo dục những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. - Trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. - Có kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp.	- Về kiến thức: - Giáo dục những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. - Trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. - Có kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập			

			- Có kiến thức cơ bản; toàn diện về tâm lí học, giáo dục học; về các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn có liên quan tới chuyên ngành để phát triển nghề nghiệp. - Có kiến thức chuyên sâu ở mức độ nhất định thuộc các chuyên ngành giáo dục tiểu học về các lĩnh vực như ngôn ngữ, văn học, toán học, tự nhiên và xã hội; nghệ thuật, công nghệ để phục vụ dạy học ở tiểu học và tiếp tục học lên Thạc sĩ, tiến sĩ. - Có kiến thức thực tiễn về lĩnh vực quản lí hành chính giáo dục; tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để hỗ trợ cho việc dạy học và giáo dục học sinh góp phần kết nối và phát triển cộng đồng. - Có kiến thức cơ bản về đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học, có đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị tiên tiến, hiện đại trong dạy học để nâng cao chất lượng giờ dạy. Đồng thời nắm được các nhiệm vụ phát triển giáo dục về quy mô, chất lượng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp	- nh nghiệp. - Có kiến thức cơ bản; toàn diện về tâm lí học, giáo dục học; về các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn có liên quan tới chuyên ngành để phát triển nghề nghiệp. - Có kiến thức chuyên sâu ở mức độ nhất định thuộc các chuyên ngành giáo dục tiểu học về các lĩnh vực như ngôn ngữ, văn học, toán học, tự nhiên và xã hội; nghệ thuật, công nghệ để phục vụ dạy học ở tiểu học và tiếp tục học lên Thạc sĩ, tiến sĩ. - Có kiến thức thực tiễn về lĩnh vực quản lí hành chính giáo dục; tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để hỗ trợ cho việc dạy học và giáo dục học sinh góp phần kết nối và phát triển cộng đồng. - Có kiến thức cơ bản về đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học, có đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị tiên tiến, hiện đại trong dạy học để nâng cao chất lượng giờ dạy. Đồng thời nắm được			
--	--	--	---	---	--	--	--

			hóa hiện đại hóa đất nước. Có khả năng học tập nâng cao lên trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ. Về kỹ năng, thái độ: - Có kỹ năng sư phạm; chuẩn bị và tổ chức hoạt động dạy học ở tiểu học; Vận dụng tốt phương pháp dạy học phù hợp với các môn học ở trường tiểu học; thực hiện yêu cầu đổi mới nội dung; hình thức tổ chức dạy - học; kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục; Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, công tác giáo dục ở trường tiểu học. - Có các kỹ năng giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lý thời gian ; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; sử dụng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu học tập và công tác. Có kỹ năng tự nghiên cứu để nâng cao trình độ; đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sự nghiệp giáo dục cũng như đòi hỏi ngày càng cao của xã hội. Tổ chức và triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan đến dạy học tiểu học. - Có phẩm chất cơ bản của nhà giáo trong nhà trường Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam: Thẩm nhân thế giới quan Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí	các nhiệm vụ phát triển giáo dục về quy mô, chất lượng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Có khả năng học tập nâng cao lên trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ. Về kỹ năng, thái độ: - Có kỹ năng sư phạm; chuẩn bị và tổ chức hoạt động dạy học ở tiểu học; Vận dụng tốt phương pháp dạy học phù hợp với các môn học ở trường tiểu học; thực hiện yêu cầu đổi mới nội dung; hình thức tổ chức dạy - học; kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục; Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, công tác giáo dục ở trường tiểu học. - Có các kỹ năng giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lý thời gian ; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; sử dụng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu học tập và công tác. Có kỹ năng tự nghiên cứu để nâng cao trình độ; đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sự nghiệp giáo dục cũng như đòi hỏi ngày càng cao của xã hội. Tổ chức và triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan đến dạy học tiểu học. - Có phẩm chất cơ bản của nhà giáo trong nhà trường Xã hội Chủ nghĩa			
--	--	--	--	---	--	--	--

			Minh, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu người học, yêu nghề. - Có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của nhà giáo, có tác phong mẫu mực của người giáo viên tiểu học. - Về ngoại ngữ, tin học - Đối với ngoại ngữ: Ngoại ngữ được lựa chọn là tiếng Anh (Anh ngữ). Để tốt nghiệp trình độ Cử nhân ngành sinh viên phải có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên. - Trình độ tin học: Có chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên.	Việt Nam: Thấm nhuần thế giới quan Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu người học, yêu nghề. - Có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của nhà giáo, có tác phong mẫu mực của người giáo viên tiểu học. - Về ngoại ngữ, tin học - Đối với ngoại ngữ: Ngoại ngữ được lựa chọn là tiếng Anh (Anh ngữ). Để tốt nghiệp trình độ Cử nhân ngành sinh viên phải có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên. - Trình độ tin học: Có chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên.			
--	--	--	---	---	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học.	Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Giáo dục Tiểu học	Giáo dục Tiểu học			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng học tập nâng cao trình độ, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục học lên bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) đúng chuyên ngành (Lí luận và PPDH tiểu học) và các chuyên ngành gần (Tâm lí học, giáo dục tiểu học, ...).	Có khả năng học tập nâng cao trình độ, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục học lên bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) đúng chuyên ngành (Lí luận và PPDH tiểu học) và các chuyên ngành gần (Tâm lí học, giáo dục tiểu học, ...).			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Là giáo viên tiểu học tham gia dạy học và quản lí ở các trường tiểu học; Làm chuyên viên Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục liên quan đến lĩnh vực giáo dục tiểu học; - Có thể tiếp tục học lên các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về Giáo dục tiểu học, Quản lí giáo dục và có khả năng trở thành người nghiên cứu khoa học giáo dục trên cơ sở kiến thức cơ bản và chuyên ngành.	- Là giáo viên tiểu học tham gia dạy học và quản lí ở các trường tiểu học; Làm chuyên viên Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục liên quan đến lĩnh vực giáo dục tiểu học; - Có thể tiếp tục học lên các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về Giáo dục tiểu học, Quản lí giáo dục và có khả năng trở thành người nghiên cứu khoa học giáo dục trên cơ sở kiến thức cơ bản và chuyên ngành.			

4.2. Tên chuyên ngành: GDTH - Jrai

STT	Nội Dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và Theo Quy chế tuyển sinh của Trường Đại học Tây Nguyên.				
	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Về kiến thức: - Giáo dục những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. - Trang bị những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. - Có kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. - Có kiến thức cơ bản; toàn diện về tâm lý học, giáo dục học; về các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn có liên quan tới chuyên ngành để phát triển nghề nghiệp. - Có kiến thức chuyên sâu ở mức độ nhất định thuộc các chuyên ngành giáo dục tiểu học về các lĩnh vực như ngôn ngữ,				

				văn học, toán học, tự nhiên và xã hội; nghệ thuật, công nghệ để phục vụ dạy học ở tiểu học và tiếp tục học lên Thạc sĩ, tiến sĩ. - Có kiến thức thực tiễn về lĩnh vực quản lý hành chính giáo dục; tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để hỗ trợ cho việc dạy học và giáo dục học sinh góp phần kết nối và phát triển cộng đồng. - Có kiến thức cơ bản về đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học, có đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị tiên tiến, hiện đại trong dạy học để nâng cao chất lượng giờ dạy. Đồng thời nắm được các nhiệm vụ phát triển giáo dục về quy mô, chất lượng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Có khả năng học tập nâng cao lên trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ. - Có kiến thức cơ bản về tiếng Jrai thuộc một số lĩnh vực: ngữ âm, ngữ nghĩa, ngữ pháp, ngữ dụng; có hiểu biết về đời sống, văn hoá, phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc Jrai. Về kỹ năng, thái độ - Có kỹ năng sư phạm; chuẩn bị và tổ chức hoạt động dạy học ở tiểu học; Vận dụng tốt phương pháp dạy học phù hợp với các môn học ở trường tiểu học; thực hiện yêu cầu đổi mới nội dung; hình thức tổ chức dạy - học; kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục; Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, công tác giáo dục ở trường tiểu học. - Có các kỹ năng giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lý thời gian ; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; sử dụng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu học tập và công tác. Có kỹ năng tự nghiên cứu để nâng cao trình độ; đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sự nghiệp giáo dục cũng như đòi hỏi ngày càng cao của xã hội. Tổ chức và triển				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				khai các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan đến dạy học tiểu học. - Có kĩ năng sử dụng tiếng Jrai để giao tiếp và hỗ trợ trong dạy học những nội dung đặc thù. - Có phẩm chất cơ bản của nhà giáo trong nhà trường Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam: Thấm nhân thể giới quan Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu người học, yêu nghề. - Có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của nhà giáo, có tác phong mẫu mực của người giáo viên tiểu học. <i>Về ngoại ngữ, tin học</i> - Đối với ngoại ngữ: Ngoại ngữ được lựa chọn là tiếng Anh (Anh ngữ). Để tốt nghiệp trình độ Cử nhân ngành sinh viên phải có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên. - Trình độ tin học: Có chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học.				
IV	Chương trình			Giáo dục tiểu học – Tiếng Jrai				

	đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng học tập nâng cao trình độ, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục học lên bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) đúng chuyên ngành (Lí luận và PPDH tiểu học) và các chuyên ngành gần (Tâm lí học, giáo dục tiểu học, ...).				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Là giáo viên tiểu học tham gia dạy học và quản lí ở các trường tiểu học đặc biệt là địa bàn có người dân tộc Jrai sinh sống; Làm chuyên viên Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục liên quan đến lĩnh vực giáo dục tiểu học; - Có thể tiếp tục học lên các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về Giáo dục tiểu học, Quản lí giáo dục và có khả năng trở thành người nghiên cứu khoa học giáo dục trên cơ sở kiến thức cơ bản và chuyên ngành.				

4.3. Tên chuyên ngành: : Giáo dục Mầm non

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp Phổ thông trung học hoặc tương đương				

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		1.1. Mục tiêu chung Sinh viên tốt nghiệp ngành Giáo dục Mầm non trình độ đại học phải: Đào tạo cử nhân giáo dục mầm non có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có kiến thức cơ bản, chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; có năng lực tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non; giảng dạy tại các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non; làm chuyên viên giáo dục mầm non tại cơ quan quản lý giáo dục; tự học, tham gia học tập ở các chương trình đào tạo sau đại học trong và ngoài nước; có năng lực ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.				
			1.2. Mục tiêu cụ thể 1.2.1. Về kiến thức đại cương M1: Vận dụng được hệ thống tri thức nền tảng của khoa học Mác-Lênin; tư tưởng, đạo đức và giá trị văn hóa Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; kiến thức giáo dục quốc phòng an ninh trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. M2: Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên – xã hội – nghệ thuật vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác. 1.2.2. Về kiến thức giáo dục chuyên nghiệp M3: Vận dụng được kiến thức cơ bản, toàn diện, chuyên sâu về tâm lý học mầm non, giáo dục học mầm non, lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục trẻ vào lập kế hoạch, tổ chức, giám sát các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục phát triển toàn diện trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non, trung tâm giáo dục trẻ có nhu cầu đặc biệt. M4: Nắm vững hệ thống kiến thức lý luận và phương pháp giáo dục của ngành giáo dục mầm non như lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ, phát triển thể chất, phát triển thẩm mỹ, phát triển tình cảm...kiến thức nghiệp vụ sư phạm mầm non để thực hiện tốt công				

			tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. M5. Trang bị kiến thức về tổ chức hoạt động giáo dục , giáo dục hòa nhập, giáo dục môi trường, kiến thức về vệ sinh dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non. 1.2.3. Về kỹ năng, thái độ M6: Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục và đánh giá sự phát triển của trẻ, năng lực quản lý nhóm lớp; năng lực tư vấn, tham vấn giáo dục mầm non; năng lực nghiên cứu khoa học và phát triển chương trình giáo dục mầm non. M7: Có kỹ năng tự học, trải nghiệm và thích ứng nghề nghiệp; năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi; giám sát và hướng dẫn người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. M8: Có kỹ năng giao tiếp, xây dựng các mối quan hệ hợp tác với đồng nghiệp, cấp trên, cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ và bảo vệ quyền trẻ em. M9: Có kỹ năng sử dụng tiếng Anh, tin học ứng dụng thành thạo để giải quyết các yêu cầu công việc. 1.2.4. Trình độ ngoại ngữ, tin học - Có năng lực Tiếng Anh tương đương bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (phụ lục kèm theo) - Có chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản hoặc các văn bằng, chứng chỉ tương đương trở lên.				
--	--	--	--	--	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo - Tổ chức đi thực tập, thực tế chuyên môn. - Có các chính sách hỗ trợ học tập như học bổng học tập của Trường Đại học Tây Nguyên, học bổng của các Tổ chức theo từng năm. - Có các chính sách hỗ trợ học tập cho Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và sinh viên dân tộc thiểu số.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		:	- Tổng khối lượng: 130 tín chỉ (không tính giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng) - Kiến thức giáo dục đại cương: 39 TC - Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 91 TC - Kiến thức cơ sở ngành: 38 TC - Kiến thức ngành: 35 TC - Kiến thức nghiệp vụ sư phạm (11 TC) - Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần chuyên môn thay thế (7 TC)				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ				

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		.	Người học sau khi tốt nghiệp đại học chuyên ngành Giáo dục mầm non có thể công tác trong các lĩnh vực sau: Làm giáo viên mầm non ở các cơ sở giáo dục mầm non dành cho trẻ từ 06 tháng tuổi đến 6 tuổi - Cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non - Chuyên viên trong các cơ quan, tổ chức có liên quan đến bậc học mầm non.				
----	------------------------------------	--	---	--	--	--	--	--

4.4. Tên chuyên ngành: Giáo dục thể chất

STT	Nội Dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đào tạo Cử nhân Giáo dục thể chất có kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cần thiết để sau khi tốt nghiệp có thể giảng dạy tốt môn thể dục trong các trường THPT và THCS, Tiểu học. Nắm vững các tri thức về Thể dục cơ bản và phương pháp giảng dạy thể dục ở trường phổ thông. Về kiến thức: Chương trình trang bị kiến thức về Thể dục cơ bản. Về kỹ năng, thái độ: Có kỹ năng chuyên môn, sư phạm đáp ứng được nhiệm vụ giảng dạy ở bậc phổ thông. Là tấm gương				

				về đạo đức, tự học và sáng tạo. Có phẩm chất của người giáo viên nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt nam, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu học sinh, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên. Trình độ ngoại ngữ: Anh văn trình độ B1 theo khung Châu Âu, khả năng đọc tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Chính sách chung của Nhà trường				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Sự phạm Giáo dục thể chất				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Thích ứng với việc đổi mới PPGD của Bộ GD&ĐT hiện nay và sau này, có khả năng tự học và học lên các bậc học cao hơn, độc lập trong việc nghiên cứu KHGD.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng giảng dạy môn Thể dục cho các trường: THPT, THCS, THCS, Tiểu học, các trường dạy nghề, TT TDTT vv.....				

4.5. Ngành: Ngôn ngữ

1. Tên chuyên ngành: VĂN HỌC (Trình độ đại học) Mã ngành: 7229030

2. Tên chuyên ngành: NGÔN NGỮ HỌC (Trình độ Thạc sĩ), Mã ngành: 8229020

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Thí sinh dự tuyển vào chương trình đào tạo thạc sĩ Ngôn ngữ học của Trường Đại học Tây Nguyên phải có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành Ngôn ngữ học hoặc ngành phù hợp với ngành Ngôn ngữ học (ngành Sư phạm Ngữ văn và ngành Văn học). Hoặc thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy các ngành gần với chuyên ngành Ngôn ngữ học, đã học bổ túc kiến thức để có trình độ tương đương với bằng đại học ngành Ngôn ngữ học.	Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ		Về kiến thức - Cung cấp cho người học những kiến thức nâng cao, có hệ thống về thế giới quan, phương pháp luận triết	*Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Văn học làm công tác nghiên cứu, sáng tác văn học hoặc làm việc trong những lĩnh vực				

	ngoại ngữ đạt được	học Mác – Lênin. - Cung cấp cho người học các kiến thức bước đầu mở rộng và nâng cao về ngôn ngữ học và các kiến thức về ngôn ngữ văn hóa và xã hội có liên quan. - Cung cấp cho người học các kiến thức ngôn ngữ học theo hướng chuyên ngành (ngôn ngữ học lí thuyết, ngôn ngữ học ứng dụng, Việt ngữ học, ngôn ngữ và văn hóa các dân tộc thiểu số, ngôn ngữ trong văn chương, ngôn ngữ báo chí ...) phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy và quản lí về ngôn ngữ học, ngôn ngữ và văn hóa. Về kỹ năng - Rèn luyện kỹ năng và phương pháp nghiên cứu khoa học đối với vấn đề ngôn ngữ học, các vấn đề của tiếng Việt và của các ngôn ngữ khác trong đời sống xã hội. - Rèn luyện kỹ năng ứng dụng những kiến thức chuyên ngành về ngôn ngữ học vào nghiên cứu các vấn đề về văn hóa, văn học, báo chí, các lĩnh vực khoa học xã hội khác cũng như kỹ năng nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt trong nhà trường.	có liên quan đến văn học như báo chí, truyền hình, biên tập, xuất bản, quản lí hoạt động văn hóa, các công việc văn phòng ở các cơ quan văn hóa, chính trị, kinh tế. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; có đủ sức khỏe; có kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ, văn học; có kiến thức vững vàng về văn hóa, báo chí; có kỹ năng nghề nghiệp; có khả năng tự học tập và nghiên cứu; có tư duy biện chứng và năng động sáng tạo; có khả năng tự chủ và chịu trách nhiệm; có kiến thức khởi nghiệp; có trình độ ngoại ngữ, trình độ tin học đáp ứng yêu cầu của công việc chuyên môn. * Mục tiêu cụ thể Mục tiêu của chương trình là đào tạo sinh viên có những phẩm chất, kiến thức và kỹ năng sau: - Về kiến thức + Thấm nhuần thế giới quan Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, có tư duy biện chứng khoa học; có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; sẵn sàng góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. + Có kiến thức vững vàng về xã hội học, tâm lí học, kỹ năng mềm,				
--	-----------------------	--	---	--	--	--	--

			<i>Về trình độ và năng lực chuyên môn</i> - Có kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ. -Nắm vững phương pháp luận nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ học và nghiên cứu liên liên ngành; có hiểu biết bước đầu chuyên sâu về các các vấn đề lý luận chung của ngôn ngữ học; Người học làm chủ các kiến thức hệ thống và bước đầu chuyên sâu về các lĩnh vực có tính chuyên ngành của ngôn ngữ học: đặc điểm hệ thống – cấu trúc của ngôn ngữ, đặc điểm loại hình và lịch sử của ngôn ngữ, mối quan hệ giữa ngôn ngữ với tư duy, giao tiếp, xã hội và văn hóa, v.v. <i>-Trình độ Ngoại ngữ:</i> Có năng lực tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Học viên tự trang bị kiến thức kiến thức tiếng Anh phục vụ cho việc nghiên cứu,	khởi nghiệp và phương pháp nghiên cứu khoa học để vận dụng trong công việc sau khi tốt nghiệp. + Có kiến thức sâu rộng về văn hóa Việt Nam cũng văn hóa, đời sống, phong tục tập quán của địa phương; về mối quan hệ giữa ngôn ngữ, văn học với văn hóa. + Có kiến thức cơ bản, toàn diện và hệ thống về khoa học Ngữ văn, bao gồm tất cả các lĩnh vực thuộc ngôn ngữ học và văn học, khoa học báo chí và thực hành văn bản. <i>- Về kỹ năng, thái độ</i> + Có các kỹ năng giao tiếp và hợp tác; thiết lập mục tiêu và giải quyết vấn đề; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng tư duy sáng tạo; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh); có kỹ năng tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng của khoa học xã hội và nhân văn. + Có kỹ năng nghiên cứu và ứng dụng khoa học Ngữ văn vào thực tế đời sống: nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu của ngôn ngữ học và tiếng Việt; nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu của văn học.				
--	--	--	---	--	--	--	--	--

			giảng dạy.	+ Có ý thức trách nhiệm cao, đạo đức tốt, tác phong mẫu mực. - <i>Trình độ tiếng Anh</i> : Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày và trong công việc chuyên môn.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học, hỗ trợ học viên viết báo chuyên ngành.	Tổ chức đi thực tập, thực tế chuyên môn. Có các chính sách hỗ trợ học tập như học bổng học tập của Trường Đại học Tây Nguyên, học bổng của các Tổ chức theo từng năm. Có các chính sách hỗ trợ học tập cho Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và sinh viên dân tộc thiểu số.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Khối lượng học tập: 60 TC - Kiến thức chung: 4 Tín chỉ - Kiến thức cơ sở và chuyên ngành: 38 Tín chỉ + Kiến thức cơ sở: 12 Tín chỉ + Kiến thức chuyên ngành: 26 Tín chỉ - Thực tập: 9 Tín chỉ - Đề án tốt nghiệp: 9 Tín chỉ	Từ khóa 2020 đến 2022: Khối lượng kiến thức toàn khóa: 130 tín chỉ (TC). M = 33 - Kiến thức giáo dục đại cương: 37 TC (Không tính Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng) - Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 93 TC + Kiến thức cơ sở ngành (39 TC) + Kiến thức ngành (44 TC) + Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần chuyên môn thay thế (10 TC) Khóa 2023 Khối lượng kiến thức toàn khóa: 130 tín chỉ (TC). M = 33				

				- Kiến thức giáo dục đại cương: 35 TC (Không tính Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng) - Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 95 TC + Kiến thức cơ sở ngành (41 TC) + Kiến thức ngành (44 TC) + Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần chuyên môn thay thế (10 TC)				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể tiếp tục học tập nâng cao lên trình độ Tiến sĩ các chuyên ngành như: Ngôn ngữ học, Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu, Ngữ văn - báo chí...	Đủ các điều kiện về kiến thức và kỹ năng để tiếp tục học lên bậc sau đại học (Cao học, Nghiên cứu sinh) thuộc các chuyên ngành: Ngôn ngữ học, Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lý luận văn học, Văn hóa học, Việt Nam học, Hán Nôm, Báo chí... Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc của chương trình đào tạo				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		- Đảm nhiệm công tác đòi hỏi có kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiên cứu chuyên ngành trong các lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu ngôn ngữ ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học và các viện nghiên cứu, các cơ quan báo chí, xuất bản... - Có khả năng làm công tác quản lý ở các cơ quan tổ chức có liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ, văn hóa, giáo	- Có thể làm công tác nghiên cứu tại các viện, các trung tâm, các cơ quan đoàn thể xã hội khác liên quan tới lĩnh vực báo chí, xuất bản; theo dõi và quản lý hoạt động văn hóa, văn học, ngôn ngữ,...; trở thành chuyên viên phòng, sở, các ban ngành liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ và văn học. - Có thể bổ sung khối kiến thức				

			dục.	nghiệp vụ sư phạm để làm giáo viên giảng dạy Ngữ văn tại các trường trung học phổ thông; làm giảng viên các trường cao đẳng và đại học. - Có thể tiếp tục học lên sau đại học các ngành thuộc văn học, ngôn ngữ, văn hóa và báo chí.				
--	--	--	------	--	--	--	--	--

4.6. Chuyên ngành đào tạo: Sư phạm Ngữ văn

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và Theo Quy chế tuyển sinh của Trường Đại học Tây Nguyên.	Học viên tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng chuyên ngành Ngữ văn			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			- Về kiến thức: + Có kiến thức về những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. + Có kiến thức cơ bản; toàn diện và hệ thống về khoa học Ngữ	- Về kiến thức: + Có kiến thức về những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. + Có kiến thức cơ bản; toàn			

			văn; về khoa học giáo dục; về các lĩnh vực KHXX&NV có liên quan tới chuyên ngành để phát triển nghề nghiệp. + Có kiến thức cơ bản về về đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở phổ thông và đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; Nắm được các nhiệm vụ phát triển giáo dục về quy mô, chất lượng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. + Hiểu biết về tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để có thể giảng dạy, nghiên cứu và góp phần kết nối và phát triển cộng đồng. + Có kiến thức cơ bản về khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp. Về kỹ năng, thái độ: + Có kỹ năng sư phạm và tổ chức hoạt động dạy học môn Ngữ văn; Vận dụng tốt phương pháp	diện và hệ thống về khoa học Ngữ văn; về khoa học giáo dục; về các lĩnh vực KHXX&NV có liên quan tới chuyên ngành để phát triển nghề nghiệp. + Có kiến thức cơ bản về về đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ở phổ thông và đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; Nắm được các nhiệm vụ phát triển giáo dục về quy mô, chất lượng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. + Hiểu biết về tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để có thể giảng dạy, nghiên cứu và góp phần kết nối và phát triển cộng đồng. + Có kiến thức cơ bản về khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý			
--	--	--	---	---	--	--	--

			dạy học Ngữ văn; thực hiện yêu cầu đổi mới nội dung, hình thức tổ chức dạy học; kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục dạy học môn Ngữ văn ở trường THPT và các cơ sở đào tạo tương đương. + Có các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; sử dụng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu học tập và công tác. Có kỹ năng tự nghiên cứu khoa học và ứng dụng kết quả NCKH vào các hoạt động nghề nghiệp. + Có sức khỏe, có phẩm chất cơ bản của nhà giáo; Hiểu biết về kiến thức GDQP, thẩm nhuân thế giới quan Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu người, yêu nghề. + Có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của nhà giáo. - Về ngoại ngữ, tin học - Đối với ngoại ngữ: Ngoại ngữ được lựa chọn là tiếng Anh (Anh ngữ). Để tốt nghiệp trình độ Cử nhân ngành sinh viên	tương khởi nghiệp. Về kỹ năng, thái độ: + Có kỹ năng sư phạm và tổ chức hoạt động dạy học môn Ngữ văn; Vận dụng tốt phương pháp dạy học Ngữ văn; thực hiện yêu cầu đổi mới nội dung, hình thức tổ chức dạy học; kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục dạy học môn Ngữ văn ở trường THPT và các cơ sở đào tạo tương đương. + Có các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; sử dụng tiếng Anh đáp ứng yêu cầu học tập và công tác. Có kỹ năng tự nghiên cứu khoa học và ứng dụng kết quả NCKH vào các hoạt động nghề nghiệp. + Có sức khỏe, có phẩm chất cơ bản của nhà giáo; Hiểu biết về kiến thức GDQP, thẩm nhuân thế giới quan Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu			
--	--	--	---	---	--	--	--

			phải có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20/07/ 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên. - Trình độ tin học: Có chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên.	nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu người, yêu nghề. + Có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của nhà giáo. - Về ngoại ngữ, tin học - Đối với ngoại ngữ: Ngoại ngữ được lựa chọn là tiếng Anh (Anh ngữ). Để tốt nghiệp trình độ Cử nhân ngành sinh viên phải có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 20/7/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên. - Trình độ tin học: Có chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản (do trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế theo Quyết định số 1398/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH			
--	--	--	--	---	--	--	--

					ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học.	Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm Ngữ văn			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao lên trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ các chuyên ngành như: Lý luận và Phương pháp dạy học văn học – ngôn ngữ, Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lí luận văn học, Việt Nam học, Ngữ văn - báo chí...	Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao lên trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ các chuyên ngành như: Lý luận và Phương pháp dạy học văn học – ngôn ngữ, Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lí luận văn học, Việt Nam học, Ngữ văn - báo chí...			

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Giảng dạy Ngữ văn tại các trường THPT, THCS, TH nghề và những cơ sở giáo dục tương đương. - Có thể làm công tác nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục hoặc ở các cơ sở đào tạo, cơ sở quản lý giáo dục, các cơ sở phù hợp với chuyên môn.	- Giảng dạy Ngữ văn tại các trường THPT, THCS, TH nghề và những cơ sở giáo dục tương đương. - Có thể làm công tác nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục hoặc ở các cơ sở đào tạo, cơ sở quản lý giáo dục, các cơ sở phù hợp với chuyên môn.			
----	------------------------------------	--	--	---	---	--	--	--

5. Khoa Lý luận chính trị

5.1. Chuyên ngành đào tạo Triết học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông, đạt điểm chuẩn xét tuyển theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia, kết quả xét học bạ, kết quả thi đánh giá năng lực của ĐHQG TP.HCM hoặc tuyển thẳng với mã tổ hợp xét tuyển: C00, C19, D01, D66.				

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		Mục tiêu về kiến thức: - Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, nhân văn, khoa học chính trị, và pháp luật để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. - Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, kỹ năng mềm, khởi nghiệp đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. - Trang bị cho người học những kiến thức về đặc thù văn hóa, tư tưởng của Việt Nam, về một số phân ngành của triết học như: đạo đức học, mỹ học, tôn giáo học, logic học. - Trang bị cho người học kiến thức liên ngành liên quan đến các khía cạnh của triết học trong khoa học tự nhiên, triết học văn hóa, triết học chính trị, triết học con người. - Trang bị cho người học kiến thức về lịch sử các học thuyết kinh tế, lịch sử tư tưởng triết học phương Đông, phương Tây. Mục tiêu về kỹ năng, thái độ: - Rèn luyện cho người học khả năng phát hiện và khái quát hoá vấn đề từ thực tiễn, vận dụng các vấn đề lý luận vào thực tiễn một cách sáng tạo, có năng lực tư duy logic chặt chẽ. Xây dựng niềm tin cho				
----	---	--	--	--	--	--	--

			người học vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. - Trang bị cho người học khả năng vận dụng các nguyên lý triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tuyên truyền, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng khái quát, phân tích, tổng hợp. Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ phục vụ công tác dạy học, nghiên cứu khoa học và các công tác khác. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học: - Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Trình độ tin học: Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Chính sách học bổng, thực tập, thực tế và các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học. - Chính sách hỗ trợ chỗ ở, chỗ học tập với các khu ký túc xá, các phòng tự học. - Hệ thống trang thiết bị phục vụ học tập.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo ngành Triết học được ban hành theo quyết định của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau		Có tiềm lực để học ở các bậc cao hơn và có khả năng nghiên cứu khoa học.				

	khi ra trường							
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Giảng dạy các môn lý luận chính trị tại trường trung cấp chuyên nghiệp, trường chính trị, trung tâm bồi dưỡng chính trị, trường cao đẳng, trường đại học. Làm việc tại các cơ quan thuộc hệ thống chính trị và các cơ quan thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.				

5.2. Chuyên ngành đào tạo Giáo dục chính trị

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông, đạt điểm chuẩn xét tuyển theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia hoặc xét theo học bạ với mã tổ hợp xét tuyển: C00, C19, D01, D66; kết quả thi đánh giá năng lực của ĐHQG TP. Hồ Chí Minh.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ			1. Kiến thức: Có những kiến thức đầy đủ và tương đối sâu sắc về Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật, đạo đức, kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội. Đồng thời có những kiến thức về lý luận dạy học giáo dục công dân, về				

	đạt được		chương trình giáo dục công dân và thực tiễn dạy học giáo dục công dân. 2. Kỹ năng: Vận dụng kiến thức chuyên ngành chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có năng lực nghiên cứu và giảng dạy giáo dục công dân, các môn lý luận chính trị, thực hiện các công việc của một giáo viên và giảng viên, có thể đáp ứng kịp thời với các yêu cầu phát triển của giáo dục phục vụ sự nghiệp công nghiệp, hóa hiện đại hoá đất nước. 3. Thái độ: Có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, định hướng phấn đấu theo lý tưởng của Đảng. Có phẩm chất cơ bản của người giáo viên nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề và có trách nhiệm cao với nghề nghiệp, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên. 4. Trình độ ngoại ngữ, tin học: Có năng lực Tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (do Trường Đại học Tây Nguyên cấp) hoặc các văn bằng, chứng chỉ thay thế khác theo quy định tại phụ lục 1 <i>Qui chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ</i> ban hành kèm theo Quyết định số 1676/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Tây Nguyên và Quy chế đào tạo đại học theo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1574/QĐ-ĐHTN ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng.				
--	----------	--	---	--	--	--	--

				Trình độ tin học: Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Chính sách học bổng, thực tập, thực tế và các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học. - Chính sách hỗ trợ chỗ ở, chỗ học tập với các khu kí túc xá, các phòng tự học. - Hệ thống trang thiết bị phục vụ học tập: thư viện, phòng máy tính.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo ngành Giáo dục chính trị được ban hành theo quyết định của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có nền tảng để học ở các bậc cao hơn (cao học, nghiên cứu sinh) và có khả năng nghiên cứu khoa học.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Giáo viên môn giáo dục công dân ở trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường trung học phổ thông.				

				- Giáo viên, giảng viên các môn lý luận chính trị ở trường trung cấp chuyên nghiệp, trường chính trị, trung tâm bồi dưỡng chính trị, trường cao đẳng, trường đại học. - Chuyên viên trong các tổ chức thuộc hệ thống chính trị.				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

6. Khoa Ngoại ngữ

6.1. Chuyên ngành Sư phạm tiếng anh

ST T	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông Chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Xét kết quả học tập THPT (học bạ) Xét kết quả thi THPT năm 2023 Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh 2023 Xét kết quả thi đánh giá năng lực của ĐHQG TP. HCM	Đã tốt nghiệp cao đẳng sư phạm Tiếng Anh			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và			+ Kiến thức - Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh,	Chương trình đào tạo nhằm giúp người học:			

	trình độ ngoại ngữ đạt được			Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. - Kiến thức tiếng Pháp ở mức độ có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí, v.v... Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng ngôn ngữ đó. Có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm. Có thể mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình. - Kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghiệp. - Kiến thức tổng quan về máy tính và quản lí thông tin; vận dụng các kiến thức cơ bản về tin học văn phòng để giải quyết các yêu cầu công việc. - Kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm như giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lí thời gian; qua	- Đạt được kỹ năng, thao tác cơ bản trong nghiên cứu khoa học; vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học thống kê trong học tập và nghiên cứu khoa học liên quan đến việc giảng dạy tiếng Anh nói chung và nghiên cứu, tự học, tự phát triển ngôn ngữ nói riêng. - Đạt được năng lực sử dụng thành thạo các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh tương đương bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam - Đạt được năng lực sử dụng thành thạo các thao tác sư phạm trong công việc giảng dạy ở bậc học phổ thông - Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề, khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức, có năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp			
--	-----------------------------	--	--	--	---	--	--	--

			đó giúp sinh viên áp dụng được các kỹ năng này vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác. - Kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; Kiến thức cơ bản về quốc phòng toàn dân. - Kiến thức nền tảng và chuyên sâu về ngôn ngữ Anh như là một hệ thống tri thức, phương tiện giao tiếp xã hội, về văn hoá các nước nói tiếng Anh. - Kiến thức vững vàng về khoa học sư phạm, về tâm lý, giáo dục học một cách có hệ thống, về bản chất của quá trình dạy và học ngoại ngữ, các cơ sở lý luận và phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá Tiếng Anh và bối cảnh việc giảng dạy Tiếng Anh tại Việt Nam. - Kiến thức thực tiễn về hoạt động của trường phổ thông, các cơ sở giáo dục khác và của người giáo viên, giúp người học trở nên tự tin hơn với nghề nghiệp. +Về kỹ năng, thái độ - Những kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp người học có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. - Năng lực lập luận tư duy, vận dụng các quy luật khách quan, quan điểm, đường lối của Đảng vào giải quyết các	- Có các kỹ năng mềm cá nhân, làm việc theo nhóm. - Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ học tiếp sau đại học chuyên ngành Phương pháp giảng dạy tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh và một số chuyên ngành có liên quan khác. Về kỹ năng - Có khả năng tổ chức quản lý các hoạt động giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, phát triển năng lực tự học của học sinh. - Có năng lực xây dựng, thực hiện kế hoạch giảng dạy theo hướng tích hợp dạy học với giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đặc thù môn học, đặc điểm học sinh và môi trường giáo dục; phối hợp hoạt động học với hoạt động dạy theo hướng phát huy			
--	--	--	--	--	--	--	--

				vấn đề trong lĩnh vực giảng dạy hay nghiên cứu, học tập. - Năng lực nghiên cứu và khám phá kiến thức để phát triển chuyên môn và học tập suốt đời. - Năng lực tổ chức, quản lí các hoạt động giảng dạy, xây dựng, thực hiện kế hoạch giảng dạy, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phù hợp với đặc thù môn học, đặc điểm học sinh, môi trường giáo dục và theo chuẩn kiến thức, kĩ năng quy định. - Năng lực giao tiếp, tìm hiểu đối tượng và môi trường giáo dục, sử dụng công nghệ trong dạy học và nâng cao kiến thức, xây dựng môi trường học tập tiếng Anh. - Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, đạo đức xã hội, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, khả năng thích ứng cao, ý thức học hỏi và có khát vọng cầu tiến.	tính tích cực nhận thức của học sinh. - Có năng lực tổ chức việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phù hợp để nâng cao chất lượng và hiệu quả việc giảng dạy tiếng Anh và kích thích sự đam mê ở người học. - Có năng lực giao tiếp, đồng cảm với người học, có khả năng tự học, biết sử dụng công nghệ trong dạy học, chuẩn bị bài và gây hứng thú trong môn học. - Có năng lực phát triển nghề nghiệp, biết tự đánh giá, tự học và tự rèn luyện nhằm nâng cao năng lực bản thân, chất lượng, hiệu quả dạy học tiếng Anh. Biết phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp nhằm đáp ứng những yêu cầu mới. - Có năng lực tìm hiểu đối tượng và môi trường giáo dục, có phương pháp thu thập và xử lí			
--	--	--	--	--	--	--	--	--

					thông tin thường xuyên về nhu cầu và đặc điểm của học sinh, về điều kiện giáo dục trong nhà trường và tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương, quốc gia và quốc tế sử dụng các thông tin thu được vào giảng dạy tiếng Anh. - Có tiềm lực để tự hoàn thiện, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mình và nghiên cứu khoa học phục vụ cho giảng dạy và nâng cao chuyên môn, trình độ; - Có kỹ năng ngoại ngữ (tiếng Anh) ở mức có thể hiểu và nhận biết được hàm ý của các văn bản dài với phạm vi rộng; có thể diễn đạt trôi chảy, tức thì, không gặp khó khăn trong việc tìm từ ngữ diễn đạt; có thể sử dụng ngôn ngữ linh hoạt và hiệu quả phục vụ các mục đích xã hội, học thuật và chuyên môn; có thể viết rõ ràng, chặt chẽ, chi tiết về các chủ đề			
--	--	--	--	--	--	--	--	--

					phức tạp, thể hiện được khả năng tổ chức văn bản, sử dụng tốt từ ngữ nối câu và các công cụ liên kết.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Sinh viên được học tập trong môi trường học tập gắn liền với thực tế với đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, tâm huyết và rèn luyện song song với giáo viên bản ngữ cũng như được thực tập tại các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh và có cơ hội rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp trong quá trình học tập. - Nhận học bổng khuyến khích học tập theo từng học kỳ. - Có cơ hội nhận nhiều học bổng có giá trị từ các quỹ tài trợ khác: Vừ A Dính, Agribank, Kova, Lawrence S.Ting...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo ra những cử nhân ngành Sư phạm tiếng Anh có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân và có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, tác phong mẫu mực; Có sức khỏe để giảng dạy hiệu quả bộ môn tiếng Anh trong các trường phổ thông, các cơ sở giáo dục khác, làm công tác tư vấn, nghiên cứu và quản lý chuyên môn ở các trường học, cơ sở đào tạo, các cơ sở quản lý giáo dục và các doanh nghiệp; Có năng	Chương trình nhằm đào tạo những nhà chuyên môn (giáo viên ở các bậc học phổ thông) có kiến thức tốt về tiếng Anh và sử dụng được tiếng Anh ở bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam trong hoạt động chuyên môn cũng như hoạt động giao tiếp xã hội của mình; được tăng cường tri thức về hoạt động dạy, sự hiểu			

				lực tự đánh giá, tự học và nghiên cứu khoa học, học tập nâng cao trình độ;	biết về người học trong những hoàn cảnh cụ thể; có tính linh hoạt, năng lực cơ bản (như khả năng giao tiếp, xác định và giải quyết vấn đề); có những kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, tìm tòi, suy xét, làm việc nhóm; hiểu biết về môi trường địa phương, trong nước hay ở các nước khác có giảng dạy tiếng Anh; có kiến thức về văn hóa, xã hội rộng lớn; có kiến thức và năng lực nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn (trong hay ngoài nước), tích lũy những phẩm chất và kỹ năng cá nhân để trở thành cán bộ giảng dạy giỏi ở các bậc học, cán bộ quản lý chuyên môn trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu tiếng Anh nói riêng và ngành sư phạm nói chung.			
--	--	--	--	---	--	--	--	--

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu sâu hơn ở trình độ thạc sỹ và tiến sỹ.	Tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sỹ và tiến sỹ.			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Tiếng Anh có thể đảm nhận các vị trí công tác: - Giáo viên, cán bộ giảng dạy tại các cơ sở dạy Tiếng Anh trong các trường phổ thông hoặc tại các cơ sở giáo dục khác - Cán bộ nghiên cứu khoa học giáo dục ngoại ngữ, nghiên cứu ngôn ngữ học hay quốc tế học. - Chuyên viên làm việc ở các vị trí công việc có sử dụng Tiếng Anh.	Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm tiếng Anh có thể đảm nhận các vị trí như: giáo viên, cán bộ giảng dạy tại các cơ sở dạy tiếng Anh ở các cấp học trong hệ thống giáo dục của Việt Nam, đặc biệt tại các trường phổ thông trung học, hay có thể phát triển thành những cán bộ nghiên cứu khoa học giáo dục ngoại ngữ, nghiên cứu ngôn ngữ học hay quốc tế học.			

6.2. Chuyên ngành đào tạo: Ngôn Ngữ Anh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông Chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Xét kết quả học tập THPT (học bạ) Xét kết quả thi THPT năm 2023 Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh 2023 Xét kết quả thi đánh giá năng lực của ĐHQG TP. HCM		Xét kết quả học tập Văn bằng 1.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			+Về kiến thức: - Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. Kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự. - Kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần		+Về kiến thức: - Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn. Kiến thức cơ bản về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự. - Kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch và triển khai		

			dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghi - Kiến thức tổng quan về máy tính và quản lý thông tin; vận dụng các kiến thức cơ bản về tin học văn phòng để giải quyết các yêu cầu công việc. - Một số kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm như giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lí thời gian; qua đó giúp sinh viên áp dụng được các kỹ năng này vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác. - Kiến thức nền tảng về phương pháp nghiên cứu khoa học và phương pháp luận nghiên cứu ngôn ngữ học ứng dụng. - Kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ nói chung và ngôn ngữ Anh nói riêng như là một hệ thống tri thức, phương tiện giao tiếp xã hội; tiếng Anh trong một số nghề nghiệp; kiến thức về văn hoá, xã hội, lịch sử, nghệ thuật...của Việt Nam và một số nước nói tiếng Anh. + Về kỹ năng, thái độ: - Kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp người học có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. - Kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo phục vụ các mục đích xã hội và chuyên môn, nghề nghiệp.	thực hiện ý tưởng khởi nghiệp; qua đó thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong việc chọn nghề, lập nghi - Kiến thức tổng quan về máy tính và quản lý thông tin; vận dụng các kiến thức cơ bản về tin học văn phòng để giải quyết các yêu cầu công việc. - Một số kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm như giao tiếp, xác lập mục tiêu và làm việc nhóm, tư duy tích cực và sáng tạo, tổ chức công việc và quản lí thời gian; qua đó giúp sinh viên áp dụng được các kỹ năng này vào trong học tập, công việc và các hoạt động xã hội khác. - Kiến thức nền tảng về phương pháp nghiên cứu khoa học và phương pháp luận nghiên cứu ngôn ngữ học ứng dụng. - Kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ nói chung và ngôn ngữ Anh nói riêng như là một hệ thống tri thức, phương tiện giao tiếp xã hội; tiếng Anh trong một số nghề nghiệp; kiến thức về văn hoá, xã hội, lịch sử, nghệ thuật...của Việt Nam và một số nước nói tiếng Anh. + Về kỹ năng, thái độ:	
--	--	--	--	---	--

			- Các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm cần thiết để học tập, nghiên cứu khoa học, thực hiện công tác chuyên môn và phát triển bản thân. - Tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trân trọng đối với lịch sử, truyền thống, văn hoá dân tộc và thế giới. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, đạo đức xã hội, khả năng thích ứng cao, ý thức học hỏi và có khát vọng cầu tiến, có tinh thần tự chủ, có tinh thần trách nhiệm cao. + Về trình độ ngoại ngữ tin học: - Năng lực tiếng Anh tương đương bậc 5 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Năng lực ngoại ngữ 2 (ngoài tiếng Anh) tương đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Trường Đại học Tây Nguyên.	- Kỹ năng cơ bản trong Giáo dục thể chất qua đó giúp người học có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe. - Kỹ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo phục vụ các mục đích xã hội và chuyên môn, nghề nghiệp. - Các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm cần thiết để học tập, nghiên cứu khoa học, thực hiện công tác chuyên môn và phát triển bản thân. - Tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trân trọng đối với lịch sử, truyền thống, văn hoá dân tộc và thế giới. Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, đạo đức xã hội, khả năng thích ứng cao, ý thức học hỏi và có khát vọng cầu tiến, có tinh thần tự chủ, có tinh thần trách nhiệm cao. + Về trình độ ngoại ngữ tin học: - Năng lực tiếng Anh tương đương bậc 5 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Năng lực ngoại ngữ 2 (ngoài tiếng Anh) tương đương bậc 3 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	
--	--	--	---	---	--

						- Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Trường Đại học Tây Nguyên.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Sinh viên được học tập trong môi trường học tập gắn liền với thực tế với đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, tâm huyết và rèn luyện song song với giáo viên bản ngữ cũng như được giới thiệu cơ hội việc làm với các trung tâm ngoại ngữ và có cơ hội rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp trong quá trình học tập. - Nhận học bổng khuyến khích học tập theo từng học kỳ. - Có cơ hội nhận nhiều học bổng có giá trị từ các quỹ tài trợ khác: Vừ A Dính, Agribank, Kova, Lawrence S.Ting...		- Sinh viên được học tập trong môi trường học tập gắn liền với thực tế với đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm, tâm huyết và rèn luyện song song với giáo viên bản ngữ cũng như được giới thiệu cơ hội việc làm với các trung tâm ngoại ngữ và có cơ hội rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp trong quá trình học tập.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Mục tiêu của Chương trình là đào tạo ra những cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có phẩm chất đạo đức, kiến thức, kỹ năng học tập và nghiên cứu khoa học trong môi trường giáo dục; có khả năng sử dụng tiếng Anh ở mức độ cao cấp và một ngoại ngữ khác ở mức độ trung cấp (tương đương bậc 5 và bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam); có kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ Anh và văn hóa, lịch sử, nghệ thuật... các nước nói tiếng Anh; kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để		Mục tiêu của Chương trình là đào tạo ra những cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có phẩm chất đạo đức, kiến thức, kỹ năng học tập và nghiên cứu khoa học trong môi trường giáo dục; có khả năng sử dụng tiếng Anh ở mức độ cao cấp và một ngoại ngữ khác ở mức độ trung cấp (tương đương bậc 5 và bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam); có kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ Anh và văn hóa, lịch sử, nghệ thuật... các nước nói tiếng Anh;		

				thực hiện được các công việc có sử dụng tiếng Anh. Mục tiêu của CTĐT được thể hiện qua các chuẩn đầu ra và nội dung của các HP trong CTĐT.		kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để thực hiện được các công việc có sử dụng tiếng Anh. Mục tiêu của CTĐT được thể hiện qua các chuẩn đầu ra và nội dung của các HP trong CTĐT.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu sâu hơn ở trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.		Người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu sâu hơn ở trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh, người học có khả năng đảm nhận tốt các vị trí công việc trong các lĩnh vực có liên quan đến ngành học. Cụ thể là: - nhân viên, cán bộ văn phòng đảm nhiệm các công việc sử dụng tiếng Anh như một công cụ làm việc, phiên dịch viên, biên dịch viên Tiếng Anh. - cán bộ nghiên cứu ngôn ngữ học hay quốc tế học.		Tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh, người học có khả năng đảm nhận tốt các vị trí công việc trong các lĩnh vực có liên quan đến ngành học. Cụ thể là: - nhân viên, cán bộ văn phòng đảm nhiệm các công việc sử dụng tiếng Anh như một công cụ làm việc, phiên dịch viên, biên dịch viên Tiếng Anh. - cán bộ nghiên cứu ngôn ngữ học hay quốc tế học.		

7. Khoa Chăn nuôi Thú y

7.1 Chuyên ngành đào tạo: Chăn nuôi

ST T	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Chăn nuôi phải có các điều kiện sau: - Có bằng thạc sĩ các chuyên ngành thuộc ngành Chăn nuôi (Khoa học vật nuôi, chăn nuôi, dinh dưỡng, giống vật nuôi), hoặc có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính qui loại khá. Trường hợp các ngành gần phải có bằng thạc sĩ. - Có một bài luận về ý tưởng nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do	Học viên phải tốt nghiệp đại học ngành Chăn nuôi hoặc Thú y	Học sinh tốt nghiệp Phổ thông trung học hoặc tương đương				

	lựa chọn cơ sở đào tạo; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của nghiên cứu sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn. - Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như Giáo sư, Phó giáo sư hoặc học vị Tiến sĩ cùng chuyên ngành Chăn nuôi; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ chuyên ngành chăn nuôi và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của nghiên cứu sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với nghiên cứu sinh. - Có đủ trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên						
--	---	--	--	--	--	--	--

		môn phục vụ nghiên cứu khoa học và thực hiện đề tài luận án. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây (Theo quyết định số: 2026/QĐ-ĐHTN-ĐTSDH)						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Mục tiêu chung Đào tạo những nhà khoa học có năng lực học tập tích cực để không ngừng nâng cao kiến thức và năng lực thực hành chuyên môn; có năng lực nghiên cứu khoa học độc lập, sáng tạo cũng như biết phát hiện và giải quyết được những vấn đề phức tạp trong thực tiễn sản xuất; có năng lực hướng dẫn nghiên cứu và phổ biến kiến thức hữu ích trong lĩnh vực chăn nuôi. Mục tiêu cụ thể: <i>Kiến thức</i> - Có kiến thức tổng hợp về phát triển chăn nuôi	1. Mục tiêu đào tạo 1.1. Mục tiêu chung Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Chăn nuôi theo định hướng ứng dụng giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp phù hợp với thực tiễn sản xuất hiện nay, phát huy và	1. Mục tiêu của chương trình 1.1. Mục tiêu chung Đào tạo Kỹ sư Chăn nuôi Thú y có phẩm chất chính trị vững vàng, yêu nghề, tư cách đạo đức và sức khỏe tốt; có kiến thức và kỹ năng trong các lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y; bao gồm: công tác giống, thức ăn, quy trình sản xuất chăn nuôi, phòng trị và quản lý dịch bệnh cho gia súc, có năng lực trong sản xuất và kinh doanh Chăn nuôi, Thú y một cách có hiệu quả, khả năng thích ứng với công việc đa dạng ở				

	trong điều kiện nhiệt đới và biến đổi khí hậu. - Có kiến thức nâng cao và cập nhật về lĩnh vực chăn nuôi, tổ chức sản xuất và ngành hàng chăn nuôi lợn/gia cầm/gia súc nhai lại. - Có kiến thức tổng hợp về môi trường chăn nuôi, phúc lợi động vật, vệ sinh an toàn thực phẩm và phát triển chăn nuôi bền vững. - Nắm vững kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi từ phát triển ý tưởng nghiên cứu, xây dựng kế hoạch nghiên cứu, tổ chức các hoạt động nghiên cứu, phân tích, đánh giá kết quả nghiên cứu	sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức; có thể thiết kế nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và giải quyết tốt các vấn đề phát sinh trong công việc. Cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn sâu về Chăn nuôi, khả năng tư duy, nghiên cứu và có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề nghiệp. Ngoài ra người học có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ	các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp, có kiến thức chuyên ngành rộng và cơ bản về khoa học Nông nghiệp,... đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội về lĩnh vực Chăn nuôi Thú y. 1.2. Mục tiêu cụ thể 1.2.1. Về kiến thức Chương trình đào tạo chuyên ngành Chăn nuôi Thú y trình độ đại học trang bị cho người học: M1: Kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất giúp người học có thể vận dụng học tập nâng cao sức khỏe sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.				
--	--	--	--	--	--	--	--

	đến công bố kết quả nghiên cứu. - Có kiến thức chuyên sâu, có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo về một lĩnh vực nghiên cứu cụ thể trong chăn nuôi. - Có kiến thức cơ bản về luật pháp và hội nhập quốc tế về chăn nuôi. <i>Kỹ năng</i> * Các kỹ năng chuyên môn: - Có kỹ năng đọc tài liệu chuyên môn để phát hiện, phân tích nhằm tìm ra những kiến thức đã có, những vấn đề còn tranh luận và lỗ hổng/khoảng trống kiến thức hiện tại, từ đó biết đưa ra các câu hỏi nghiên cứu hữu ích và	để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ 1.2. Mục tiêu cụ thể 1.2.1. Về kiến thức M1: Nắm được nội dung cơ bản của triết học cũng như hiểu được tính khoa học, tính thực tiễn và tính phương pháp của triết học Mác – Lênin để làm cơ sở cho nhận thức và hoạt động. M2: Có kiến thức (tiếng Anh) ở cấp độ B1 để có thể nói, viết và hiểu được tốt các báo cáo khoa học và trao đổi học thuật về chăn nuôi. M3: Nắm vững các kiến thức chuyên sâu về di truyền giống, dinh dưỡng kỹ thuật chăn nuôi các loại động vật: Hiểu biết đầy đủ mối liên hệ giữa chăn nuôi, sinh thái môi trường và sức khỏe người tiêu dùng M4: Nâng cao kỹ năng thực hành và phương pháp nghiên cứu khoa học để học viên có thể độc lập thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành và có tay nghề cao,	M2: Nắm vững cơ bản về pháp luật, xã hội, tự nhiên và chuyên ngành chăn nuôi thú y để đáp ứng nhu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Kiến thức cơ bản về khởi nghiệp như nhận thức và ý tưởng khởi nghiệp, các kỹ năng mềm nhằm vận dụng trong công việc, nâng cao kỹ năng sống và làm việc. M3: Kiến thức tổng quan về máy tính, vận dụng các kiến thức cơ bản về tin học văn phòng, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên dụng để giải quyết các yêu cầu công việc. M4: Kiến thức chuyên môn sâu trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y để áp dụng trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh				
--	--	--	---	--	--	--	--

		giả thuyết khoa học hợp lý cho các đề tài nghiên cứu khoa học nhằm sáng tạo ra tri thức mới trong lĩnh vực chăn nuôi. - Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp, cấp thiết trong sản xuất chăn nuôi, từ đó đưa ra được các giải pháp sáng tạo hay nghiên cứu ứng dụng nhằm giải quyết vấn đề. - Có các kỹ năng trong lập kế hoạch nghiên cứu, tổ chức thực hiện, phân tích, đánh giá kết quả nghiên cứu - Có kỹ năng viết và công bố kết quả nghiên cứu khoa học về chăn nuôi.	phục vụ tốt cho các hoạt động về chăn nuôi và khuyến nông tại các cơ sở sản xuất, đáp ứng nhu cầu thực tiễn sản xuất M5: Có kiến thức tổng hợp về phát triển chăn nuôi trong điều kiện nhiệt đới và biến đổi khí hậu.; Bổ sung, mở rộng, nâng cao các kiến thức ngành chăn nuôi và tăng cường kiến thức liên ngành giữa chăn nuôi, thú y, trồng trọt, kinh tế, quản lý M6: Có kiến thức tổng hợp về môi trường chăn nuôi, phúc lợi động vật, vệ sinh an toàn thực phẩm và phát triển chăn nuôi bền vững; Có kiến thức cơ bản về luật pháp và hội nhập quốc tế về chăn nuôi. M7: Bổ sung các kiến thức nền tảng và phương pháp nghiên cứu cho các loại hình đào tạo cao hơn (Tiến sĩ) 1.2.2. Về kỹ năng, thái độ 1.2.2.1. Về kỹ năng * Kỹ năng chung M8: Biết vận dụng các kiến thức triết học đã học để xem xét, phân tích những vấn đề	và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thức ăn, chăn nuôi các loại vật nuôi; Vận dụng các kiến thức chuyên ngành trong việc chẩn đoán, phòng trị các bệnh; xây dựng và quản lý chương trình bảo vệ sức khỏe vật nuôi, kết hợp phát triển chăn nuôi với hoạt động thú y và bảo vệ sức khỏe con người. 1.2.2. Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp 1.2.2.1. Về kỹ năng * Kỹ năng chung M5: Kỹ năng cơ bản về Tiếng Anh như nghe, nói, đọc, viết giúp sinh viên diễn đạt, trình bày các chủ đề liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau,				
--	--	---	--	---	--	--	--	--

		- Có kỹ năng chuẩn bị báo cáo/tài liệu chuyên môn và thuyết trình khoa học chăn nuôi. - Có kỹ năng hướng dẫn nghiên cứu và truyền tải/phổ biến kiến thức hữu ích trong lĩnh vực chăn nuôi. * Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin: - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và truyền thông vào hoạt động chuyên môn; - Sử dụng thành thạo máy tính và một số phần mềm xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu.	thực tiễn và lý luận của đất nước nói chung, lĩnh vực hoạt động nói riêng; củng cố tư duy biện chứng duy vật góp phần hình thành phong cách của nhà khoa học, nhà quản lý và hoạt động chính trị – xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế. M9: Kỹ năng trình bày (nói, viết) và hiểu (nghe, đọc) tốt ở trình độ B1 và hiểu được các báo cáo khoa học và trao đổi học thuật về chăn nuôi. * Kỹ năng chuyên môn M10: Có kỹ năng đọc tài liệu chuyên môn để phát hiện, phân tích nhằm tìm ra những kiến thức đã có từ đó biết đưa ra giả thuyết khoa học hợp lý cho các đề tài nghiên cứu khoa học nhằm sáng tạo ra	đọc hiểu được một số tài liệu chuyên môn Chăn nuôi, Thú y M6: Kỹ năng trình bày và triển khai ý tưởng khởi nghiệp trong lĩnh vực Chăn nuôi Thú y; Kỹ năng mềm vận dụng vào thực tiễn học tập và công việc và đời sống; * Kỹ năng chuyên môn M7: Rèn luyện kỹ năng thảo luận, đánh giá, tổng kết các vấn đề của thực tiễn và khoa học; Chuyển giao khoa học kỹ thuật cho người chăn nuôi; Nâng cao năng lực người học đối với việc vận dụng các kiến thức chuyên môn để phân tích, lập kế hoạch, tổ chức, sắp xếp và đánh giá kết quả				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

		- Thao tác tốt các phần mềm tin học để phân tích kết quả nghiên cứu và điều hành sản xuất chăn nuôi. * Kỹ năng ngoại ngữ: - Có đủ trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) để có thể trình bày (nói, viết) và hiểu (nghe, đọc) được tốt các báo cáo khoa học và trao đổi học thuật về chăn nuôi. - Trình độ tiếng Anh phổ thông tối thiểu đạt mức B2 theo khung tham chiếu chung Châu Âu hoặc TOEFL Paper 500.	tri thức mới trong lĩnh vực chăn nuôi. M11: Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề nghiên cứu trong sản xuất chăn nuôi, từ đó đưa ra được các giải pháp hay nghiên cứu nhằm giải quyết vấn đề. M12: Có kỹ năng viết và công bố kết quả nghiên cứu khoa học về chăn nuôi; Có kỹ năng chuẩn bị báo cáo, tài liệu chuyên môn và thuyết trình khoa học chăn nuôi: Có đủ nhiệt tình và tâm huyết trong việc nghiên cứu khoa học và phát triển kỹ thuật cho sản xuất. Có khả năng thích ứng cao với yêu cầu xã hội. 1.2.2.2. Về thái độ và đạo đức nghề nghiệp M13: Có phẩm chất chính trị, có tư cách đạo đức tốt, chấp hành nghiêm đường	công việc chuyên môn, chủ động giải quyết các vấn đề trong thực tiễn sản xuất chăn nuôi và công tác thú y. 1.2.2.2. Về thái độ và đạo đức nghề nghiệp M8: Có phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức tốt, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy định tại nơi công tác; Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong nghề nghiệp, trách nhiệm cao trong công tác phục vụ cộng đồng. Có ý thức tôn trọng vật nuôi trong chăm sóc, điều trị bệnh, thực hành thí nghiệm trên vật nuôi cũng như sử dụng sản phẩm từ vật nuôi				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

			lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các quy định tại nơi công tác. M14: Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong nghề nghiệp. Có ý thức cầu tiến, vượt khó và trách nhiệm cao trong công tác phục vụ cộng đồng.	1.2.3. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp Người học sau khi tốt nghiệp đại học chuyên ngành Chăn nuôi Thú y có thể công tác trong các lĩnh vực sau: M9: Quản lý trang trại chăn nuôi; Quản lý dịch bệnh động vật; Khuyến nông từ trung ương đến địa phương... Nghiên cứu trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y; Giảng dạy trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp nghề. Tư vấn, cố vấn và làm việc cho các chương trình, dự án nghiên cứu trong và ngoài nước hoặc tiếp tục học ở các bậc sau đại học; Làm việc ở các Công ty, Doanh Nghiệp đang hoạt động sản xuất và kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên toàn quốc.				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				1.2.4. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học M10: Có năng lực tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Có năng lực Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trong xử lý công việc chuyên môn.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo	Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo	Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà	Khối kiến thức tổng số: 90 TC 1. Kiến thức bắt buộc chung: 6 TC 2. Kiến thức tự chọn: 6 TC	- Số tín chỉ phải hoàn thành: 60 tín chỉ 1. Kiến thức chung: 09TC	- Tổng khối lượng: 151 tín chỉ (không tính giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng)				

	trường thực hiện	3. Tiểu luận tổng quan: 2 TC 4. Chuyên đề tiến sĩ (2 chuyên đề): 4 TC 5. Seminar: 2 TC 5. Luận án: 70 TC Tổng số: 90 TC	2. Kiến thức cơ sở: 17 TC 3. Kiến thức chuyên ngành: 24TC 4. Luận văn tốt nghiệp: 10TC	- Khối kiến thức giáo dục đại cương: 27 TC - Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 124TC Trong đó khóa luận tốt nghiệp (hoặc học phân chuyên môn thay thế) : 10 TC				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời	Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời	Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<i>* Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc trong các lĩnh vực sau:</i> - Cán bộ quản lý: Các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương (các Bộ, Cục, Sở, Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn, các Trung	<i>* Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc trong các lĩnh vực sau:</i> Người học sau khi tốt nghiệp Cao học ngành Chăn nuôi có thể công tác trong các lĩnh vực sau: M15: Cán bộ quản lý: Các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương	C10: Là Kỹ sư chăn nuôi làm việc tại các trại chăn nuôi, các Công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi... C11: Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp ngành Chăn nuôi, Thú y; Làm việc tại các cơ quan				

	tâm khuyến nông, trung tâm giống vật nuôi...) - Chuyên gia, tư vấn cho các dự án, chương trình về Nông nghiệp, phát triển nông thôn... - Nghiên cứu viên, cán bộ giảng dạy tại các Trung tâm, Viện Nghiên cứu, Trường Đại học.... - Các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân về sản xuất và kinh doanh vật nuôi, thức ăn gia súc.	(các Bộ, Cục, Sở, Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn, các Trung tâm khuyến nông, trung tâm giống vật nuôi, Chi cục Chăn nuôi Thú y,...); Chuyên gia, tư vấn cho các dự án, chương trình về Nông nghiệp, phát triển nông thôn... M16: Nghiên cứu viên, cán bộ giảng dạy tại các Trung tâm, Viện Nghiên cứu, Trường Đại học....; Các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân về sản xuất và kinh doanh vật nuôi, thức ăn gia súc.	quản lý và nghiên cứu khoa học về Chăn nuôi Thú y như Viện Chăn nuôi Thú y, Chi cục Chăn nuôi Thú y, sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Khuyến nông từ trung ương đến địa phương... C12: Có thể học tập nâng cao trình độ lên sau đại học và làm nghiên cứu suốt đời (Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc của chương trình đào tạo)				
--	--	--	--	--	--	--	--

7.2. Chuyên ngành đào tạo: Thú y

ST T	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Học viên phải tốt nghiệp đại học ngành Chăn nuôi, Thú y, Sinh học, Thủy sản	Học sinh tốt nghiệp Phổ thông trung học hoặc tương đương				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		1. Mục tiêu đào tạo 1.1. Mục tiêu Chung Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Thú y theo định hướng ứng dụng giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp phù hợp với thực tiễn sản xuất hiện nay. 1.2. Mục tiêu cụ thể	1. Mục tiêu của chương trình 1.1. Mục tiêu chung Đào tạo Bác sỹ thú y có kiến thức, năng lực chuyên môn trong chăm sóc sức khỏe vật nuôi; chẩn đoán, phòng trị và kiểm soát dịch bệnh động vật để phát triển chăn nuôi và bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường. Có trình độ và kỹ năng đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội. 1.2. Mục tiêu cụ thể 1.2.1. Về kiến thức				

		1.2.1. Về kiến thức M1: Hiểu được nội dung cơ bản, tính khoa học, thực tiễn và phương pháp luận của triết học để làm cơ sở cho nhận thức và hoạt động nói chung và hoạt động thú y nói riêng. M2: Có kiến thức và kỹ năng ngoại ngữ (tiếng Anh) ở cấp độ B1 để có thể nói, viết và hiểu được tốt các báo cáo khoa học và trao đổi học thuật về thú y. Vận dụng được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và truyền thông vào hoạt động chuyên môn; thao tác tốt các phần mềm tin học để phân tích kết quả nghiên cứu và thiết lập chương trình giám sát, can thiệp vào các loại bệnh thường gặp ở vật nuôi. M3: Hiểu vững các kiến thức chuyên sâu về bệnh lý học thú y, các loại mầm bệnh như vi rút, vi trùng, ký sinh trùng...có thể gây bệnh cho vật nuôi, được lý học thú y, cũng như các loại bệnh thường gặp ở vật nuôi. Có kiến thức tổng hợp về các loại bệnh truyền lây giữa vật nuôi và người cũng như các bệnh chuyên khoa ở vật nuôi, đồng thời có kiến thức về các biện pháp sinh học, vệ sinh thú y, dịch tễ học...trong	M1. Có kiến thức về những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với thực tiễn; đáp ứng nhu cầu của xã hội trong việc ứng dụng và phát triển các kỹ thuật liên quan đến thú y và chăm sóc sức khỏe vật nuôi. M2. Vận dụng kiến thức Giáo dục quốc phòng an ninh trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước, thường xuyên trau dồi thể chất để đảm bảo sức khỏe làm việc; đồng thời vận dụng các kiến thức khởi nghiệp, các kỹ năng mềm nhằm phát triển ngành nghề liên quan đến lĩnh vực thú y. M3. Trang bị các kiến thức cơ bản về pháp luật, xã hội, tự nhiên và kiến thức chuyên ngành thú y để vận dụng trong việc chẩn đoán, phòng trị các bệnh ở vật nuôi; có kiến thức về xây dựng và quản lý chương trình bảo vệ sức khỏe vật nuôi, kết hợp phát triển chăn nuôi với hoạt động thú y và bảo vệ sức khỏe con người. 1.2.2. Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp M4. Thực hiện được các quy trình chẩn đoán, điều trị, kiểm soát vệ sinh				
--	--	---	---	--	--	--	--

		việc xây dựng biện pháp phòng, chống bệnh ở vật nuôi. M4: Nâng cao kỹ năng thực hành và phương pháp nghiên cứu khoa học để học viên có thể độc lập thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành và có tay nghề cao, phục vụ tốt cho các hoạt động về thú y, kết hợp chăn nuôi và thú y, xây dựng biện pháp thú y cộng đồng và khuyến nông tại các cơ sở sản xuất, đáp ứng nhu cầu thực tiễn sản xuất. M5: Bổ sung các kiến thức nền tảng và phương pháp nghiên cứu cho các loại hình đào tạo cao hơn (Tiến sĩ). Cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn sâu về thú y, khả năng tư duy, nghiên cứu và có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề nghiệp. 1.2.2. Về kỹ năng, thái độ * Kỹ năng chung M6: Biết vận dụng các kiến thức triết học để xem xét, phân tích những vấn đề thực tiễn và lý luận của đất nước nói chung, lĩnh vực hoạt động thú y nói riêng; củng cố tư duy biện chứng duy vật góp phần hình thành phong cách của nhà khoa học, nhà quản lý và hoạt động chính trị – xã hội đáp ứng	thú y trong chăn nuôi, giết mổ và an toàn vệ sinh thực phẩm. M5. Có khả năng tổ chức, thực hiện các chương trình quản lý dịch bệnh ở vật nuôi tiến tới bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường. Thực hiện được chương trình chăn nuôi bền vững gắn với các hoạt động thú y nhằm nâng cao sức khỏe vật nuôi. M6. Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức tác phong nghề nghiệp chuẩn mực, hiện đại. Có ý thức cầu tiến, vượt khó và trách nhiệm cao trong phục vụ cộng đồng. Hiểu về quyền lợi và tập tính vật nuôi trong hoạt động chăn nuôi và thú y. M7. Thực hiện chuyển giao công nghệ và các nghiên cứu khoa học liên quan đến bảo vệ sức khỏe động vật, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái. Phân tích và đánh giá được các yếu tố nguy cơ trong quản lý dịch bệnh vật nuôi. Có năng lực điều hành phòng khám thú y và trang trại chăn nuôi. 1.2.3. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp				
--	--	---	--	--	--	--	--

		yêu cầu phát triển đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế. * Kỹ năng chuyên môn M7: Có kỹ năng đọc tài liệu chuyên môn để phát hiện, phân tích nhằm tìm ra những kiến thức đã có từ đó biết đưa ra giả thuyết khoa học hợp lý, từ đó xây dựng các giải pháp giải quyết, đồng thời có kỹ năng thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học nhằm sáng tạo ra tri thức mới trong lĩnh vực thú y. M8: Có kỹ năng viết và công bố kết quả nghiên cứu khoa học về khoa học thú y; có kỹ năng chuẩn bị báo cáo, tài liệu chuyên môn và thuyết trình khoa học thú y; có đủ nhiệt tình và tâm huyết trong việc nghiên cứu khoa học và phát triển kỹ thuật cho sản xuất. Có khả năng thích ứng cao với yêu cầu xã hội. * Về thái độ và đạo đức nghề nghiệp M9: Có phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức tốt, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các quy định tại nơi công tác; có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng vật nuôi; có ý thức kỷ luật và tác phong nghề nghiệp trong học tập và công tác.	M8. Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học có thể mở phòng khám, bệnh viện thú y hoặc làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn về lĩnh vực thú y; các cơ sở chăn nuôi, công ty sản xuất, kinh doanh thuốc, chế phẩm thú y và giảng dạy tại các trường chuyên ngành từ trung cấp trở lên. Có thể tiếp tục lên bậc học cao hơn về thú y. 1.2.4. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học M9. Có năng lực tiếng Anh tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản trong xử lý công việc chuyên môn.				
--	--	---	---	--	--	--	--

			Có ý thức cầu tiến, vượt khó và trách nhiệm cao trong công tác phục vụ cộng đồng.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo	Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		- Số tín chỉ phải hoàn thành: 60 tín chỉ 1. Kiến thức chung: 09TC 2. Kiến thức cơ sở: 17 TC 3. Kiến thức chuyên ngành: 24TC 4. Luận văn tốt nghiệp: 10TC	- Tổng khối lượng: 154 tín chỉ (không tính giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng) - Kiến thức đại cương: 33TC - Kiến thức cơ sở ngành: 36 TC - Kiến thức ngành: 85 TC Trong đó khóa luận tốt nghiệp (hoặc học phân chuyên môn thay thế) : 10 TC				
V	Khả năng học		Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu học tập suốt	Người học sau khi tốt nghiệp có thể học tiếp tục lên trình độ thạc sĩ hoặc Tiến sĩ và có thể theo đuổi mục tiêu				

	tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		đời	học tập suốt đời				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		* Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc trong các lĩnh vực sau: M10: Cán bộ quản lý tại các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương (các Bộ, Cục, Sở, Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn, các Trung tâm khuyến nông, trung tâm giống vật nuôi, Chi cục Chăn nuôi Thú y,...); Chuyên gia, tư vấn cho các dự án, chương trình về nông nghiệp, phát triển nông thôn... M11: Nghiên cứu viên, cán bộ giảng dạy tại các Trung tâm, Viện Nghiên cứu, Trường Đại học...; Các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân về sản xuất và kinh doanh thuốc thú y.	C10: Là Bác sĩ Thú y làm việc tại các trại chăn nuôi, các Công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi, Công ty sản xuất thuốc thú y... C11: Làm việc tại các cơ quan quản lý và nghiên cứu khoa học về Thú y như Viện Thú y, Chi cục Chăn nuôi Thú y... C12: Có thể học tập nâng cao trình độ lên sau đại học và làm nghiên cứu suốt đời. (Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc của chương trình đào tạo)				

8. Khoa Khoa học Tự nhiên và Công nghệ

8.1. Cao học Toán Giải tích

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Tốt nghiệp trình độ đại học thuộc chuyên ngành Toán và liên quan Toán					
	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		Đào tạo học viên trình độ Thạc sĩ theo định hướng ứng dụng, có phẩm chất chính trị, có đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, nắm vững lý thuyết, có trình độ chuyên sâu về chuyên ngành Toán giải tích, có khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành Toán Giải tích phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội. <i>Về kiến thức</i> - Nắm vững kiến thức về Toán Giải tích và có thể độc lập nghiên cứu các vấn đề về lĩnh vực Toán Giải tích. - Có khả năng giảng dạy toán học ở các trường ĐH, CĐ, TCCN. - Hiểu sâu sắc cơ sở toán học hiện đại ở phổ thông để dạy tốt môn toán ở các trường phổ thông. <i>Về kỹ năng</i> - Nghiên cứu chuyên sâu về Toán Giải tích.					

			- Có khả năng giảng dạy toán học ở các trường ĐH, CĐ, TCCN, các trường phổ thông trung học. - Có trách nhiệm và kỹ năng hợp tác trong công việc. <i>Về thái độ</i> - Có phẩm chất chính trị, có đạo đức tốt, có khả năng tự nghiên cứu và sáng tạo. - Có trách nhiệm và khả năng hợp tác trong công việc.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Chính sách chung của Nhà trường					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Thạc sỹ Toán giải tích					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể đăng ký học trình độ tiến sỹ các chuyên ngành: Toán giải tích, lý thuyết tối ưu, hình học					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Giảng dạy môn Toán cho các loại trường: THPT, THCS, THCS, các trường dạy nghề; các trường cao đẳng, đại học; có thể làm chuyên gia giáo dục phổ thông, làm cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục.					

8.2. Vật lý Lý thuyết và Vật lý toán.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Các đối tượng đáp ứng được các điều kiện quy định tại Điều 8 của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT -BGD & ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		Về kiến thức: - Giúp cho học viên nâng cao kiến thức chuyên ngành môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp thuộc lĩnh vực vật lý; - Giúp cho học viên có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn vật lý, phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vật lý vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; - Giúp cho học viên có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Về kỹ năng: - Có kỹ năng vận dụng các kiến thức chuyên ngành hiện đại và phức tạp thuộc lĩnh vực vật lý trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý chuyên môn, ... - Có thể nghiên cứu độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc lĩnh					

		vực vật lý, có các giải pháp mới và áp dụng các phương pháp hiện đại vào lĩnh vực nghiên cứu. - Có thể diễn đạt bằng Tiếng Anh các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề về Vật lý lý thuyết và vật lý toán bằng Tiếng Anh. Về phẩm chất đạo đức: - Nhận thức đúng vai trò của người lao động trí óc trong xã hội, có trách nhiệm trước các vấn đề xã hội, từ những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực vật lý đến các vấn đề của đời sống nhân sinh, có ý thức trong việc sử dụng kiến thức để đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội. - Nhận thức và ứng xử theo các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức, hiểu biết và tuân thủ hiến pháp, pháp luật, các quy định, quy chế hữu quan và các chuẩn mực đạo đức xã hội. - Có tinh thần khách quan khoa học, có đạo đức khoa học, trung thực trong công việc. Độc lập, tự tin, có óc phê phán, có cái nhìn khách quan và đón nhận cái mới. - Có trách nhiệm với công việc và đảm bảo uy tín trong công việc, dám chịu trách nhiệm về sản phẩm do mình tạo ra. Trình độ tiếng Anh: Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tiếng Anh tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Có chương trình trao đổi học thuật, trao đổi sinh viên với các viện, trường nước ngoài: đi thực tập; giới thiệu học viên tham gia các lớp học ngắn hạn quốc tế.					

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Vật lý Lý thuyết và Vật lý toán					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học tiến sĩ chuyên ngành Phương pháp giảng dạy, Vật lý lý thuyết, Vật lý địa cầu, Quang học,...					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		- Giảng dạy các học phần thuộc chuyên ngành Vật lý ở các trường đại học và cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp; - Giáo viên Vật lý ở các trường THCS, THPT và Trung tâm GDTX các cấp; - Nhân viên trong các công ty, dự án hoạt động trong lĩnh vực vật lý; - Cán bộ quản lý có liên quan đến lĩnh vực Vật lý ở cấp tỉnh, huyện, các sở ban ngành có liên quan; - Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ, các công ty nhà nước hoặc tư nhân theo hướng phát triển khoa học và chuyển giao công nghệ, các cơ quan trong các lĩnh vực gần gũi khác như điện tử, tin học, bưu chính viễn thông,...					

8.3. Sư phạm Toán học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đào tạo Cử nhân Sư phạm Toán học có kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cần thiết để sau khi tốt nghiệp có thể giảng dạy tốt môn toán trong các trường THPT và THCS. Nắm vững các tri thức về Toán cơ bản và phương pháp giảng dạy toán ở trường phổ thông. Về kiến thức: Chương trình trang bị kiến thức về Toán cơ bản, Toán sơ cấp và Toán ứng dụng Về kỹ năng, thái độ: Có kỹ năng chuyên môn, sư phạm đáp ứng được nhiệm vụ giảng dạy ở bậc phổ thông. Là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo. Có phẩm chất của người giáo viên nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt nam, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu học sinh, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên. Trình độ ngoại ngữ: Anh văn trình độ B1 theo khung Châu Âu, khả năng đọc tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh.				
III	Các chính sách,			Chính sách chung của Nhà trường				

	hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Sư phạm Toán				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Thích ứng với việc đổi mới PPGD của Bộ GD&ĐT hiện nay và sau này, có khả năng tự học và học lên các bậc học cao hơn, độc lập trong việc nghiên cứu KHGD.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng giảng dạy môn Toán cho các loại trường: THPT, THCS, THCN, các trường dạy nghề; có thể làm chuyên gia giáo dục phổ thông, làm cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục.				

8.4. Sư phạm Vật lý

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy	
				Chính quy		Liên thông chính quy			Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.					
II	Mục tiêu kiến			Về kiến thức:					

	thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			- Có kiến thức đầy đủ và sâu sắc về vật lý đại cương, về thí nghiệm vật lý. Có kiến thức đầy đủ, cơ bản về Vật lý lý thuyết, Điện tử học, có kiến thức cơ bản về Toán học, Ngoại ngữ, Tin học, Thiên văn học, những vấn đề về Vật lý hiện đại, lịch sử Vật lý. - Có những kiến thức về lý luận dạy học vật lý, về chương trình Vật lý và thực tiễn dạy học Vật lý ở trường (trung học) phổ thông. Về kỹ năng, thái độ: - Có kỹ năng vận dụng các kiến thức vật lý để giải các bài toán về Vật lý đại cương, các bài toán Vật lý ở trung học phổ thông, giải thích các hiện tượng vật lý trong tự nhiên, trong đời sống và ứng dụng vật lý trong kỹ thuật. - Có năng lực giảng dạy Vật lý, thực hiện các công việc của một giáo viên, có thể đáp ứng kịp thời với các yêu cầu của phát triển giáo dục. Trình độ tiếng Anh: Anh văn trình độ B1 Châu Âu hoặc tương đương.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Chương trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, rèn luyện kỹ năng tổ chức trải nghiệm khoa học, trải nghiệm Thiên văn cho học sinh; tổ chức đi thực tập, thực tế chuyên môn; có chương trình kiến tập, thực tập ở các trường THPT.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Sư phạm Vật lý				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học thạc sĩ các ngành Vật lý lý thuyết, Phương pháp giảng dạy Vật lý, Vật lý kỹ thuật, Vật lý địa cầu...				
VI	Vị trí làm việc			- Giảng dạy môn vật lý, công nghệ tại các trường trung học phổ				

	sau khi tốt nghiệp			thông, trung học cơ sở, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề. - Làm công tác nghiên cứu trong lĩnh vực vật lý tại các viện, các trung tâm nghiên cứu. - Làm việc tại các cơ quan quản lý về giáo dục (Sở GD, Phòng GD).				
--	--------------------	--	--	--	--	--	--	--

8.5. Công nghệ thông tin

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đào tạo cử nhân ngành Công nghệ Thông tin. Có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ để có thể góp phần phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị và xã hội. 1.2.1. Về kiến thức - <i>Kiến thức chung</i>: Có kiến thức về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. - <i>Kiến thức chuyên ngành</i> : Có kiến thức về toán và thuật toán; các kiến thức về máy tính, mạng máy tính; kỹ thuật lập trình, kiến thức về khoa học máy tính, hệ thống thông				

			tin, ứng dụng các công nghệ mới vào việc phân tích, thiết kế và lập trình phần mềm ứng dụng. 1.2.2 Về kỹ năng, thái độ - Về kỹ năng * Kỹ năng chuyên môn: Phát triển khả năng phân tích thiết kế hệ thống: hình thành ý tưởng, thiết lập yêu cầu, xác định chức năng, lập mô hình cho các hệ thống CNTT; thiết kế được các hệ thống CNTT; Lập kế hoạch phát triển các dự án CNTT, triển khai, vận hành và giám sát kế hoạch linh hoạt theo yêu cầu công việc. * Kỹ năng chung: Phát triển khả năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết và trình bày báo cáo; khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa văn hóa, đa quốc gia bao gồm làm việc theo nhóm; khả năng đánh giá đúng các khác biệt về văn hóa doanh nghiệp, tôn trọng sự khác biệt về quan điểm, văn hóa khi làm việc với các bên liên quan. - Về thái độ + Có trách nhiệm công dân; trách nhiệm cá nhân trong việc học và tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; trách nhiệm với nhóm và cộng đồng trong việc tổ chức, thực hiện các công việc chuyên môn và công việc khác trong đời sống. + Phát triển khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường làm việc khác nhau; năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình. - Ngoại ngữ: Có chứng nhận tiếng Anh tương đương B1 theo khung Châu Âu do Trường Đại học Tây nguyên cấp				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ		Chính sách chung của Nhà trường				

	học tập, sinh hoạt cho người học							
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Công nghệ thông tin				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy về CNTT tại các Viện, Trường và Trung tâm nghiên cứu ... Có khả năng học tập lên Thạc sĩ và Tiến sĩ sau khi tốt nghề.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Nhân viên CNTT, làm việc ở bộ phận công nghệ thông tin hoặc cần ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị có nhu cầu (hành chính sự nghiệp, ngân hàng, viễn thông, hàng không, xây dựng...). - Giáo viên CNTT, giảng dạy các kiến thức và kỹ thuật liên quan đến công nghệ thông tin tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các trường phổ thông. - Nghiên cứu viên, nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực về công nghệ phần mềm, công nghệ mạng ở các viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, ngành, các trường Đại học và Cao đẳng. - Nhân viên kinh doanh về CNTT, tự tổ chức kinh doanh hoặc làm việc cho các công ty sản xuất, gia công phần mềm, các công ty tư vấn về đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông trong và ngoài nước .				

8.6. Sư phạm hóa học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp THPT				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chương trình nhằm đào tạo các cử nhân sư phạm chuyên ngành Hóa học trình độ đại học, có nền tảng cơ bản để phát triển toàn diện về nhân cách đạo đức, sức khỏe và nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu nhân lực cho ngành giáo dục 1.2.1. Về kiến thức – Có những kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn; – Có kiến thức giáo dục đại cương, bao gồm các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh; có chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng; – Hiểu và vận dụng kiến thức Hóa học hiện đại ở bậc Đại học một cách hệ thống, cập nhật; Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật phòng thí nghiệm hóa học; – Có kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, bao gồm Tâm lý học, Giáo dục học, Lí luận và phương pháp dạy học Hoá hoá học đáp ứng các yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức				

			dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả dạy học ở trường phổ thông, cao đẳng, đại học. – Có kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý giáo dục. 1.2.2. Kỹ năng <i>* Kỹ năng cứng</i> – Có kỹ năng tiến hành các thực nghiệm hoá học, các phương pháp nghiên cứu khoa học và bước đầu có khả năng tư duy sáng tạo trong công tác; Tự làm được một số đồ dùng dạy học Hóa học đơn giản; Sử dụng hiệu quả và an toàn các thiết bị và phương tiện dạy học Hóa học từ đơn giản đến hiện đại; – Có kỹ năng phân tích và đánh giá đặc điểm tâm lý của học sinh và môi trường giáo dục để giải quyết được các tình huống sư phạm một cách hợp lý; – Có kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm, vận dụng được những kiến thức về tâm lý, giáo dục học, phương pháp dạy học để tổ chức các quá trình dạy học Hóa học theo hướng tích cực hóa người học; Vận dụng hợp lý các kiến thức liên môn theo yêu cầu cơ bản, hiện đại và thực tiễn. <i>* Kỹ năng mềm</i> – Có kỹ năng giao tiếp trong hoạt động nghề nghiệp để hoàn thành công việc của mình; – Có kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng làm việc độc lập; khả năng tự học, tự nghiên cứu; cập nhật thông tin về khoa học Hoá học; khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp; – Có kiến thức tin học tương đương trình độ B (văn phòng), đủ khả năng soạn thảo văn bản, ứng dụng				
--	--	--	---	--	--	--	--

				tin học trong thiết kế bài giảng môn học theo hướng đổi mới phương pháp dạy học và bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực chuyên ngành; – Có trình độ ngoại ngữ Bậc 3–Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam, bước đầu có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp và nghiên cứu các tài liệu tham khảo chuyên ngành 1.2.3. Thái độ – Có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên nhà trường XHCN Việt Nam: thấm nhuần thể giới quan Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề và có trách nhiệm cao với nghề nghiệp, có ý thức kỉ luật và tác phong công nghiệp; – Tham gia các hoạt động chính trị, xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm phát triển nhà trường và cộng đồng, xây dựng xã hội học tập; – Có hứng thú và tình yêu đối với Hóa học; có ý thức liên hệ dạy học Hóa học với thực tiễn.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Chính sách chung của trường Đại học Tây Nguyên				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Cử nhân Sư phạm chuyên ngành Hoá học				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi			Có khả năng học tập lên các bậc học thạc hoặc Tiến sĩ Hoá học				

	ra trường							
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			– Giáo viên giảng dạy Hóa học tại các trường Đại học, Cao đẳng trung cấp chuyên nghiệp; THPT, THCS, trung tâm giáo dục thường xuyên; – Làm việc tại các công ty kinh doanh hóa chất, cán bộ, chuyên viên trong các cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến Hóa học, Môi trường và nghiên cứu giáo dục. - Làm việc tại các cơ quan quản lý về giáo dục (Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục).				

8.7 Sơ phạm Sinh học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sơ phạm chính quy	Trung cấp sơ phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Về kiến thức - Kiến thức chung: + Có kiến thức về Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản, tư tưởng Hồ Chí Minh + Có những kiến thức chung về khoa học Tự nhiên, khoa học Xã hội và Nhân văn ở trình độ đại học. Có các kiến thức cơ sở và chuyên ngành sinh học.				

				+ Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học và nghiên cứu chuyên ngành - Kiến thức chuyên ngành: Nắm vững các những kiến thức chuyên sâu về sinh học cơ bản ở bậc đại học và những kiến thức về lý luận nghiệp vụ sư phạm; đáp ứng các yêu cầu về đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp và kiểm tra đánh giá của việc giảng dạy môn Sinh học. Về kỹ năng, thái độ - Có kỹ năng tiến hành các thí nghiệm sinh học và một số nghiên cứu sinh học theo yêu cầu của chương trình đào tạo. - Có kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm. Vận dụng được các kiến thức về Tâm lý học, Giáo dục học và Phương pháp giảng dạy vào việc giáo dục và giảng dạy Sinh học ở bậc phổ thông, cao đẳng hoặc đại học. Có kỹ năng tốt trong giao tiếp và làm việc theo nhóm. - Có phẩm chất cơ bản của nhà giáo trong nhà trường XHCN Việt Nam: thấm nhuần thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Có đạo đức và tác phong mẫu mực của nhà giáo. Có ý thức trách nhiệm cao và ý thức cộng đồng . Luôn tự giác rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của giáo dục và đào tạo Về ngoại ngữ - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ và tin học trong nghiên cứu lĩnh vực sinh học.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu				

				khoa học, hỗ trợ học viên viết báo chuyên ngành				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Sur phạm sinh học				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng học tập nâng cao trình độ, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhiệm công việc giảng dạy và nghiên cứu Sinh học tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Cao đẳng, Đại học và Trung tâm giáo dục thường xuyên. Làm việc trong các Sở, Ban, Ngành thuộc lĩnh vực giáo dục. Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và học tập ở các bậc sau đại học				

8.8. Sur phạm Khoa học tự nhiên

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sur phạm chính quy	Trung cấp sur phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ			Mục tiêu chung Đào tạo cử nhân Sur phạm Khoa học tự nhiên có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn,				

	ngoại ngữ đạt được		ng nghiệp vụ và phẩm chất nhà giáo đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên hiện hành để dạy học môn Khoa học tự nhiên (KHTN) ở trường Trung học cơ sở (THCS); có năng lực học tập và nghiên cứu suốt đời để đáp ứng được các yêu cầu phát triển của ngành và xã hội. Về kiến thức Trang bị những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; giáo dục quốc phòng - an ninh; giáo dục thể chất; pháp luật và khoa học xã hội. Trang bị các kiến thức toán, cơ sở ngành và chuyên ngành để triển khai các hoạt động giáo dục, dạy học môn KHTN ở cấp THCS và quá trình học tập nâng cao trình độ. Trang bị kiến thức về khoa học giáo dục, tâm lí học lứa tuổi và sự phạm của học sinh THCS, công tác giảng dạy và quản lí trong trường THCS. Trang bị các kiến thức về lí luận dạy học, các phương pháp và kĩ thuật dạy học, các phương pháp kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn KHTN ở trường THCS và phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục. Trang bị kiến thức cơ bản về kỹ năng mềm và khởi nghiệp. Kỹ năng chuyên môn: Chương trình trang bị những kỹ năng thực hành cần thiết như điều tra thu thập mẫu, định loại, phân tích và tổng hợp các số liệu; giúp sinh viên có khả năng tư duy sáng tạo, phương pháp tiếp cận khoa học để có thể tiến hành thí nghiệm hoặc nghiên cứu độc lập về Sinh học, ứng dụng vào một số lĩnh vực trong đời sống, thực tiễn.				
--	--------------------	--	--	--	--	--	--

			Kỹ năng mềm: Chương trình đào tạo trang bị cho sinh viên kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý một số vấn đề liên quan đến sinh học; kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm; kỹ năng tổ chức kế hoạch công việc theo sơ đồ tư duy, kỹ năng xây dựng một đề án nghiên cứu cấp cơ sở. Về thái độ Rèn luyện kỹ năng khám phá kiến thức, tư duy sáng tạo; kỹ năng tìm hiểu học sinh, kỹ năng thiết kế các hoạt động giáo dục, quản lý lớp học; kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng dạy học tích cực; kỹ năng phân tích chương trình; kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục để cải tiến chất lượng dạy học; Rèn luyện kỹ năng tự học và phát triển bản thân, kỹ năng hợp tác, giao tiếp với đồng nghiệp, học sinh và cộng đồng; kỹ năng hỗ trợ, phối hợp chuyên môn với đồng nghiệp, kỹ năng ứng xử sư phạm để thích ứng với môi trường giáo dục ở bậc THCS trong nước và quốc tế. Bồi dưỡng cho người học phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức tốt, có trách nhiệm nghề nghiệp và lòng yêu nghề, có tác phong mẫu mực của người giáo viên. Về ngoại ngữ Trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng tiếng Anh phục vụ học tập, giảng dạy và nghiên cứu. Trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng Tin học phục vụ học tập, giảng dạy và nghiên cứu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu				

				khoa học, hỗ trợ học viên viết báo chuyên ngành				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Sư phạm Khoa học tự nhiên				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng học tập nâng cao trình độ, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Giáo viên giảng dạy, giáo viên hướng dẫn thực hành môn KHTN ở các trường THCS. Chuyên viên, cán bộ quản lý ở các trường học, các cơ quan quản lý và nghiên cứu giáo dục. Nghiên cứu viên tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục. Nhân viên làm việc ở các công ty hoạt động về giáo dục (công ty sách và thiết bị trường học; trung tâm bồi dưỡng văn hóa, kiến thức, ...).				

8.9. Công nghệ Sinh học.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo								
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy		
				Chính quy					Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương						
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và			+Về kiến thức						

	trình độ ngoại ngữ đạt được			- <i>Kiến thức chung</i>: Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. - <i>Kiến thức chuyên ngành</i>: Có kiến thức cơ sở của khối ngành sinh học làm nền tảng cho việc tiếp thu những kiến thức của chuyên ngành công nghệ sinh học như công nghệ sinh học thực vật, công nghệ sinh học động vật, công nghệ vi sinh vật, công nghệ tế bào, công nghệ enzyme, công nghệ sinh học trong y dược học, công nghệ lên men, vật liệu sinh học, công nghệ xử lý môi trường. Trên cơ sở đó vận dụng vào các qui trình, công nghệ sinh học phù hợp với sự phát triển và nhu cầu của địa phương. +Về kỹ năng, thái độ Về kỹ năng * Kỹ năng chuyên môn: Chương trình đào tạo trang bị cho sinh viên các kỹ năng trong các lĩnh vực: nghiên cứu khoa học, thực hiện và triển khai các hoạt động công nghệ phù hợp với địa phương; Kỹ thuật trồng nấm, sản xuất phân vi sinh, tuyển chọn, nhân giống vi sinh vật ứng dụng trong nông nghiệp Phân tích chất lượng nguyên liệu, vật liệu, thành phẩm trong công nghệ sinh học; Chọn và nhân giống cây trồng theo phương thức công nghệ; Tách chiết các hợp chất tự nhiên có hoạt chất sinh học, sản xuất một số sản phẩm sinh học sử dụng trong đời; Biện pháp trong canh tác sinh học; Chẩn đoán phân tử vi sinh vật gây bệnh gia súc, nhiễm trong thực phẩm. * Kỹ năng mềm: Chương trình đào tạo trang bị cho sinh viên một số kỹ năng như: ứng dụng công nghệ thông tin				
--	-----------------------------	--	--	---	--	--	--	--

				trong việc xử lý một số vấn đề liên quan đến sinh học; kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm; kỹ năng tổ chức kế hoạch công việc theo sơ đồ tư duy, kỹ năng xây dựng một đề tài nghiên cứu cấp cơ sở. +Về thái độ - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp, tập thể. - Ý thức cộng đồng, có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. • Về ngoại ngữ - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ và tin học trong nghiên cứu lĩnh vực sinh học.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Hoạt động hỗ trợ về học tập và sinh hoạt: tư vấn hỗ trợ trong lựa chọn môn học trong chương trình đào tạo, tư vấn hỗ trợ lựa chọn chuyên ngành tốt nghiệp phù hợp với định hướng nghề nghiệp, tổ chức các hội thảo nghiên cứu khoa học, hỗ trợ học viên viết báo chuyên ngành				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Công nghệ sinh học				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng học tập nâng cao trình độ, có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Giảng dạy chuyên ngành sinh học, công nghệ sinh học trong các trường trung cấp, cao đẳng và đại học. - Làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành công nghệ sinh học và các ngành liên quan. - Tự tổ chức sản xuất, kinh doanh một số sản phẩm sinh học phù hợp ở địa phương				

8.10. Công nghệ Kỹ thuật môi trường

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Về kiến thức: - <i>Kiến thức chung:</i> Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. - <i>Kiến thức chuyên ngành:</i> Chương trình giáo dục đại học ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về ngành Môi trường và kiến thức chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường; có kỹ năng xử lý nước, rác thải, khí thải cho các nhà máy, công ty, các khu công nghiệp; biết xử lý ô nhiễm, lập dự án bảo vệ môi trường, hướng dẫn và giáo dục mọi người có ý thức bảo vệ môi trường; có khả năng thực hiện các dự án nước thải tập trung, nước cấp, xử lý chất thải độc hại trong đất, nước và trong các bệnh viện, lò phản ứng hạt nhân; có khả năng vận hành công nghệ tái chế chất thải; có khả năng tính toán, thiết kế, chế tạo, lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị, hệ thống trong lĩnh vực môi trường; cũng như phục vụ cho công việc giảng dạy...				

				Về kỹ năng, thái độ: Chương trình nhằm rèn luyện sinh viên có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm; Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. Trình độ tiếng Anh: Đọc và hiểu tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh; giao tiếp cơ bản.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức rèn luyện kỹ năng tổ chức trải nghiệm khoa học				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Công nghệ kỹ thuật môi trường				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp nhận, tổ chức, triển khai, thực hiện và chuyển giao các dự án công nghệ môi trường; Có khả năng nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo; Đồng thời có đủ kiến thức và năng lực để học tập và nghiên cứu ở trình độ cao hơn.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường, sinh viên có thể đảm trách công tác bảo vệ môi trường tại các nhà máy, xí nghiệp, trang trại... làm việc tại các Viện, trường, các trung tâm ứng dụng và triển khai Công nghệ môi trường, các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường hoặc giảng dạy ngành khoa học môi trường tại các cơ sở đào tạo. Ngoài ra, kỹ sư Công nghệ kỹ thuật môi trường có thể công tác tại các viện, trường trong vùng, các sở ban ngành ở địa phương, đặc biệt là Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Công nghiệp, Sở Thủy sản, UBND				

				các huyện thị, các công ty như cấp thoát nước, tư vấn môi trường, nuôi trồng thủy sản hoặc tham gia trong các chương trình, đề án trong, ngoài nước về môi trường.				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(ký tên và đóng dấu)



TS. Nguyễn Thanh Tới